

SỐ 6+7
3-'97



BẢN TIN

Đại Học Quốc Gia

TP. Hồ Chí Minh

Tin Vui Đầu Năm:



Thủ tướng Võ Văn Kiệt tại VP Đại học Quốc gia TP.HCM
(Ảnh Trần Văn Thuận)

Thủ Tướng Võ Văn Kiệt thăm và làm việc với ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM

Trong không khí vui tươi, phấn khởi "Mừng Đảng, Mừng Xuân Đinh Sửu" ngay ngày làm việc đầu tiên sau những dịp nghỉ Tết, 14h chiều ngày 11/02/97 (mồng 5 Tết) Thủ tướng Võ Văn Kiệt đã đến thăm và làm việc tại Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh.

Đón tiếp Thủ tướng có Bộ trưởng Trần Hồng Quân - Thứ trưởng kiêm Giám đốc Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh, Trần Chí Đáo, các Đ/c trong Ban Giám đốc và Thường vụ Đảng ủy Đại học Quốc gia cùng các đồng chí Hiệu trưởng các trường thành viên và lãnh đạo các Ban chức năng của Đại học Quốc gia.

Đồng chí Trần Chí Đáo đã thay mặt Ban Giám đốc báo cáo với Thủ tướng Võ Văn Kiệt những hoạt động của Đại học Quốc gia trong hơn một năm qua, kể từ ngày thành lập và những khó khăn hiện tại cần có sự quan tâm hỗ trợ của nhà nước.

Thủ tướng vui mừng ghi nhận sự hoạt động tích cực, có hiệu quả của Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh trong thời gian qua và sẽ lưu ý khẩn trương giải quyết những vấn đề mà Ban Giám đốc Đại học Quốc gia đã đề nghị. Đồng thời Thủ tướng Chính phủ cũng đã ân cần dặn dò và nhắc nhở lãnh đạo Đại học Quốc gia những điều cần lưu ý trong quá trình xây dựng và phát triển Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh :

1. *Đào tạo phải gắn liền nhu cầu xã hội, với thực tế sản xuất, với các khu vực trong điểm về kinh tế, với đặc thù địa phương và sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước, cũng như phải gắn liền với sự bảo tồn về bản sắc dân tộc, bảo tồn tự nhiên và bảo vệ môi sinh, môi trường. Thủ tướng đã đặc biệt nhấn mạnh hai khu vực có tiềm năng kinh tế lớn ở phía Nam đó là Đồng Bằng Sông Cửu Long và Tây Nguyên.*

2. *Đào tạo và nghiên cứu Khoa học phải gắn kết với nhau, hỗ trợ cho nhau. Đại học Quốc gia cần tăng cường quan hệ với các Viện Nghiên cứu, các Trung tâm NCKH, Hợp tác và đề xuất với Nhà nước những đề tài NCKH cấp quốc gia, để tích cực đóng góp nhiều hơn nữa trong sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước.*

■ Về dự án xây dựng Đại học Quốc gia ở Thủ Đức, Thủ tướng đã chỉ đạo :

Phải chủ động tích cực tạo nguồn vốn ngoài nguồn vốn Nhà nước và đồng thời Thủ tướng cũng chỉ rõ : Một trong những khâu phức tạp là việc giải tỏa, đền bù. Phải tiến hành điều tra khảo sát cụ thể, chính xác, để ra chủ trương cùng với cơ chế chính sách thích hợp. Có vậy mới có thể đẩy nhanh quá trình xây dựng cơ sở vật chất của Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh trong những năm sắp đến...

Nhân dịp đầu năm mới Thủ tướng Võ Văn Kiệt đã chúc sức khỏe và mong những thành tựu tốt đẹp sẽ tới với Đảng ủy, Lãnh đạo Đại học Quốc gia và toàn thể Giảng viên, Cán bộ, Công nhân viên, Sinh viên, Học sinh đang công tác, học tập tại Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh.

Cảm động trước tấm lòng chân tình của Thủ tướng Chính phủ, Thứ trưởng kiêm Giám đốc Đại học Quốc gia Trần Chí Đáo đã thay mặt Đảng ủy, Lãnh đạo Đại học Quốc gia và Sinh viên Học sinh chúc mừng sức khỏe Thủ tướng nhân dịp đầu năm mới và hứa khẩn trương, nghiêm túc thực hiện sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.Hồ Chí Minh TRONG TƯƠNG LAI

Được biết Đại học Quốc gia
TP.Hồ Chí Minh sẽ được thành lập
dự án :

"QUY HOẠCH TỔNG THỂ ĐHQG - TP.HCM"

*Bản tin Đại học Quốc gia đã
có cuộc gặp gỡ phỏng vấn Giáo sư
Trần Chí Đáo, Thủ trưởng Bộ Giáo
Dục và Đào tạo kiêm Giám đốc,
Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh:*

PV: Xin Giáo sư cho biết dự án xây dựng Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh trong tương lai và thiết kế tổng thể ĐHQG - TP.HCM; tiến độ thi công xây dựng sẽ được thực hiện từng bước như thế nào?

GS Trần Chí Đáo: Thực hiện Nghị định 16/CP ngày 27/1/1995 của Chính phủ, ĐHQG-TP.HCM đã làm lễ ra mắt và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 06/02/1996. Song song với công tác sắp xếp tổ chức, chúng tôi đã hoàn thành dự án "Quy hoạch tổng thể ĐHQG - TP.HCM". Theo dự án này, ĐHQG-TP.HCM sẽ được xây dựng trên khu đất 800 ha ở Thủ Đức và Thuận An, Sông Bé với dự kiến tổng kinh phí khoảng 7000 tỷ đồng. Kinh phí cho giai đoạn 1997 - 2000 dự kiến sẽ là trên 1000 tỷ đồng. Trong kế hoạch 1996-1997 chúng tôi sẽ xây dựng 4 hạng mục chính là: Đường vành đai khuôn viên nhà E cho Trường Đại học Đại cương, tòa nhà điều hành trung tâm và kết hợp với các địa phương xây dựng khu ký túc xá sinh viên với tổng kinh phí khoảng trên 150 tỷ đồng.

PV: Xin Giáo sư cho biết về mô hình ĐHQG-TP.HCM; so với hệ thống đào tạo đại học trên thế giới và các nước trong khu vực, mô hình ĐHQG-TP.HCM sẽ đạt tới mức nào?

GS Trần Chí Đáo: Các chuyên gia Ngôn hàng thế giới và các Cán bộ của Bộ Giáo dục & Đào tạo đã kết hợp điều tra, nghiên cứu và phân tích vấn đề nhằm cải cách nền Đại học Việt Nam, từ đó rút ra 2 yếu kém lớn cần trợ sự phát triển: Thứ nhất là hệ thống đại học Việt Nam thiếu sự phối hợp, liên thông và gắn kết với nhau thứ hai là năng lực quản lý, tinh chủ động và chịu trách nhiệm của các Cán bộ lãnh đạo các trường còn thấp.

Nhằm khắc phục các yếu tố kém đó, ĐHQG - TP.HCM được xây dựng theo mô hình của một Đại học đa lĩnh vực, đa ngành được điều hành theo một cơ chế thống nhất nhằm kết hợp một cách tối ưu thế mạnh trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, song không han chế quyền chủ động, sáng tạo của các trường thành viên. Thực ra mô hình này đã có ở nhiều nước tiên tiến trên thế giới, song chúng cũng không hoàn toàn giống nhau. Cái khó của chúng ta hiện nay là vận dụng tốt mô hình đó vào Việt Nam. Trên cơ sở mô hình này chúng tôi phấn đấu đến năm 2000 đưa ĐHQG - TP.HCM vào thế ổn định và phát triển ngang tầm với các Đại học khu vực trong những năm tiếp theo.

PV: Xin Giáo sư cho biết về mô hình đào tạo của ĐHQG - TP.HCM. Quy mô đào tạo hiện nay của ĐHQG-TP.HCM và hướng phát triển sắp tới về qui mô và ngành nghề?

GS Trần Chí Đáo: ĐHQG - TP.HCM đã và sẽ thực hiện mô hình đào tạo theo Hệ thống tín chỉ, đây là mô hình phát huy được tính chủ động cao nhất của người học. Mô hình này đã và đang được thực hiện ở trường Đại học Kỹ thuật, Đại học Đại cương, Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn. Sắp tới chúng tôi sẽ rút kinh nghiệm và triển khai rộng ra toàn ĐHQG-TP.HCM.



Giáo sư Trần Chí Đáo, Thủ trưởng kiêm Giám đốc ĐHQG TP.HCM
(Ảnh Mai Sương)

Còn về quy mô đào tạo thì hiện nay ĐHQG - TP.HCM có trên 80.000 sinh viên các hệ trong đó có khoảng 32.000 sinh viên hệ chính quy theo học ở 68 ngành khác nhau. Chúng tôi dự kiến đến năm 2000 sẽ có trên 100.000 sinh viên các hệ trong đó có khoảng 40.000 sinh viên hệ chính quy.

PV: Hiện nay ĐHQG - TP.HCM hoạt động như thế nào, hay chỉ là sự tập hợp các trường Đại học lại với nhau?

GS Trần Chí Đáo: Đây là vấn đề mà tôi tâm đắc nhất, bởi vì đó chính là nhân tố sống còn của mô hình Đại học đa lĩnh vực, nó khác về chất với sự tập hợp mang tính hình thức của các trường Đại học lại với nhau. Qua 10 tháng hoạt động, chúng tôi đã làm được một số việc phục vụ cho mục đích đó, như: Sau khi chính thức hoạt động được 4 tháng chúng tôi đã tổ chức tốt kỳ thi tuyển sinh đại học 1996 thống nhất trong toàn ĐHQG-TP.HCM; chúng tôi cũng đã sắp xếp, tổ chức lại 9 trường Đại học tham gia vào ĐHQG-TP.HCM thành 10 trường thành viên với các cấu trúc tổ chức mới theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực trên bình diện toàn ĐHQG-TP.HCM, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai cải cách Giáo dục Đại học như: áp dụng phương pháp đào tạo theo Hệ tín chỉ, triển khai các chương trình nghiên cứu liên ngành nhằm giải quyết các vấn đề kinh tế xã hội bức xúc của khu vực... Chúng tôi cũng đã tạo ra những cơ cấu có thể sử dụng chung được nguồn tài nguyên con người và cơ sở vật chất của toàn ĐHQG-TP.HCM, thí dụ như thành lập Viện Môi Trường và Tài Nguyên trên cơ sở sắp xếp lại tổ chức 3 Trung tâm nghiên cứu môi trường thuộc 3 trường thành viên; chúng tôi cũng đã thành lập các Hội đồng ngành và các tiêu ban chuyên ngành bao gồm các cán bộ khoa học của các trường khác nhau nhằm tập hợp tri tuệ thống nhất chương trình đào tạo đại học và sau đại học... Trong phiên họp lần thứ I Hội đồng ĐHQG-TP.HCM ngày 2/12/1996, sau khi nghe báo cáo tổng kết các hoạt động của ĐHQG-TP.HCM, đồng chí Trưởng Tấn Sang, Ủy viên Bộ Chính Trị, Bí thư Thành ủy TP.Hồ Chí Minh đã đánh giá cao các kết quả bước đầu và khẳng định ĐHQG-TP.HCM không phải là "một cộng đồng đơn thuần" mà là sự tổ chức lại để nhân lên sức mạnh tổng thể của các trường đại học trong một thể thống nhất... Đồng chí nhấn mạnh: Mặc dù còn một vài ý kiến khác nhau, song các đồng chí không được chập chờn mà phải tiếp tục dẫn tới để chứng minh tính đúng đắn của mô hình đã chọn...

PV: Quan hệ hợp tác đào tạo với nước ngoài sẽ được thực hiện thế nào?

GS Trần Chí Đáo: Chúng tôi chủ trương tranh thủ mở rộng hợp tác quốc tế trong đào tạo và hoạt động khoa học - công nghệ để có điều kiện trao đổi, học hỏi kinh nghiệm, khai thác tiềm năng khoa học - công nghệ của bạn, nhanh chóng hội nhập vào nền đại học khu vực và thế giới; song cũng phải hợp tác trên tinh thần bình đẳng hai bên cùng có lợi, phải nêu rõ thế mạnh của ta thì mới bình đẳng thực sự và bế vững được; đồng thời phải tin rằng không ai giải quyết các vấn đề của ta một cách toàn diện tốt hơn chúng ta.

Chính vì chủ trương như vậy mà hiện nay chúng tôi khuyến khích các trường thành viên tiếp tục mở rộng các mối quan hệ hợp tác đã có, đồng thời trên bình diện toàn ĐHQG-TP.HCM, chúng tôi tìm kiếm các mối quan hệ hợp tác quốc tế mới nhằm khai thác tối đa sự hỗ trợ của bạn bè và cũng qua đó phát huy thế mạnh đa ngành của một trường Đại học có tầm cõi quốc gia, được hình thành trong một khu vực có tiềm năng về kinh tế, văn hóa, xã hội đang phát triển mạnh.

PV: Xin cảm ơn giáo sư.

PV Thực hiện

TIẾN TỐI ĐẠI HỘI ĐẢNG KHỐI ĐẠI HỌC QUỐC GIA

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐẠI CƯƠNG

Sau một năm hoạt động, sáng 31 tháng 10 năm 1996 Đảng bộ trường Đại học Đại cương đã tiến hành Đại hội lần thứ nhất, vòng 2, nhiệm kỳ 96-98. Đến dự Đại hội có các đ/c đại biểu lãnh đạo cấp trên và các trưởng ban: Đ/c Trần Chí Đáo-Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Đại Học Quốc Gia Tp. HCM; Đ/c Lâm Quốc Dũng-Phó Bí thư Đảng ủy Đại Học Quốc Gia Tp. HCM; Đ/c Hoàng Thị Uyên-Ủy viên Thường vụ Đảng ủy Đại Học Quốc Gia Tp. HCM; Đ/c Lý Hòa-Nguyên Bí thư Đảng ủy khối Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đ/c Phạm Văn Lang, Thiếu Thanh Hương đại diện Ban Tổ chức và Ban Khoa giáo Thành ủy; Đ/c Nguyễn Du Xứng-Bí thư Đảng ủy trường Đại học Sư phạm Kỹ Thuật, Đ/c Trần Trí Trinh Ban CTCT-SV Đại Học Quốc Gia Tp. HCM, nguyên Bí thư Chi bộ đào tạo trường Đại học Đại cương.

Đại hội đã nhất trí thông qua nội dung báo cáo hoạt động của Đảng bộ trong năm học 95-96 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 96-98. Qua một năm triển khai hoạt động, trong những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn như: bộ máy quản lý mới hình thành, cơ sở vật chất thiếu thốn, nhà cửa, giảng đường phải sửa chữa lại hoàn toàn, địa bàn phân tán có những phức tạp... Nhưng với sự quan tâm giúp đỡ của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại Học Quốc Gia Tp. HCM đặc biệt là lãnh đạo của các trưởng ban trong DHQG-HCM cùng với sự cố gắng của tập thể Đảng bộ, CBGD, CNV và sinh viên đã làm thay đổi hẳn bộ mặt của trường Đại học Đại cương, khuôn viên trường được cải tạo và trở nên tươi đẹp hơn. Với 12 ngàn sinh viên cũ và mới đang ra sức nỗ lực học tập, ký túc xá Tân Phú đang được đầu tư sửa chữa và di vào ổn định, tạo điều kiện cho sinh viên ở với số lượng gấp đôi so với những năm trước. Vào mỗi buổi sáng, trưa, chiều là những đoàn xe chở thầy trò Đại học Đại cương nối nhau di về thành phố đã trở thành những hình ảnh quen thuộc của nhân dân xã Tân Phú, Đông Hòa.

Nhiều ý kiến đóng góp khẳng định thành tích và đưa ra những mặt hạn chế, đều nêu rõ những trấn trở, nhằm đẩy mạnh hơn nữa chất lượng đào tạo, ổn định và cải thiện đời sống của CBCNV, tạo môi trường lành mạnh, phấn khởi cho học tập và rèn luyện của sinh viên Đại cương ở các cơ sở.

Đại hội đã bầu ra 9 đ/c trong Đảng ủy và đã nhận trách nhiệm trước Đại hội, lãnh đạo Đảng bộ quyết tâm thực hiện tốt nội dung Nghị quyết Đại hội đã thông qua.

Đại hội Đảng bộ đã tiến hành với tinh thần đoàn kết thống nhất ý chí và quyết tâm hành động, vì một trường Đại học Đại cương vững mạnh.

VP. ĐẢNG ỦY ĐẠI HỌC ĐẠI CƯƠNG

kiện cho sinh viên ở với số lượng gấp đôi so với những năm trước. Vào mỗi buổi sáng, trưa, chiều là những đoàn xe chở thầy trò Đại học Đại cương nối nhau di về thành phố đã trở thành những hình ảnh quen thuộc của nhân dân xã Tân Phú, Đông Hòa.

Nhiều ý kiến đóng góp khẳng định thành tích và đưa ra những mặt hạn chế, đều nêu rõ những trấn trở, nhằm đẩy mạnh hơn nữa chất lượng đào tạo, ổn định và cải thiện đời sống của CBCNV, tạo môi trường

lành mạnh, phấn khởi cho học tập và rèn luyện của sinh viên Đại cương ở các cơ sở.

Đại hội đã bầu ra 9 đ/c trong Đảng ủy và đã nhận trách nhiệm trước Đại hội, lãnh đạo Đảng bộ quyết tâm thực hiện tốt nội dung Nghị quyết Đại hội đã thông qua.

Đại hội Đảng bộ đã tiến hành với tinh thần đoàn kết thống nhất ý chí và quyết tâm hành động, vì một trường Đại học Đại cương vững mạnh.

VP. ĐẢNG ỦY ĐẠI HỌC ĐẠI CƯƠNG

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TW2

Dại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng ta đã quyết định đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Để thực hiện Nghị quyết Đại hội VIII, Hội nghị lần thứ II Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII đã họp và ra Nghị quyết về định hướng chiến lược phát triển giáo dục, đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000 và những năm tiếp theo.

Trong hai ngày 18 và 19 tháng 2/1997 Ban cán sự Đảng và Lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức Hội nghị nghiên cứu quán triệt và triển khai thực hiện nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII tại thành phố Vũng Tàu. Thành phần tham dự Hội nghị gồm các Đ/c Hiệu trưởng và Bí thư Đảng ủy các Trường Đại học và Cao đẳng, Giám đốc và Bí thư Ban cán sự Đảng Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh thành phía Nam.

Với tinh thần nghiêm túc, khẩn trương, Hội nghị đã nghe và thảo luận sôi nổi qua các bản báo cáo của Bộ trưởng Trần Hồng Quân về nội dung nghị quyết Hội nghị Trung ương II và bản kiểm điểm của Ban cán sự Đảng và lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo về phần trách nhiệm của mình trước những ưu điểm cũng như những yếu kém của Giáo dục đào tạo.

Hội nghị cũng đã được nghe Thứ trưởng Trần Chí Đáo phổ biến chương trình, nội dung và kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương II của ngành Giáo dục Đào tạo cần thực hiện từ đây đến năm 2000 và những năm tiếp theo.

Kết thúc Hội nghị, Bộ trưởng Trần Hồng Quân chỉ đạo các Trường.. Sở khẩn trương kiểm điểm và xây dựng kế hoạch nghiên cứu và triển khai thực hiện nghị quyết TW2 tại trường học, địa phương và đơn vị mình. Đồng chí Bộ trưởng nhấn mạnh: Phải làm cho mọi cấp mọi ngành, toàn thể Cán bộ, Đảng viên, các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là các thầy cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục các cấp và học sinh, sinh viên thấy rõ thực trạng của giáo dục - đào tạo nói chung và thực trạng giáo dục đào tạo của địa phương và cơ sở mình nói riêng. Cần làm cho mọi người hiểu rõ những quan điểm cơ bản của Đảng về vai trò, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nỗ lực chủ trương, chính sách và giải pháp bảo đảm cho giáo dục và đào tạo phát triển được ngang tầm đòi hỏi của giai đoạn cách mạng mới.

Ngay sau khi Hội nghị ở Vũng Tàu trở về, Đảng ủy khối và lãnh đạo Đại học Quốc gia đã khẩn trương triển khai chỉ thị 12/BCT và những chỉ đạo cụ thể của Bộ trưởng và lập kế hoạch thực hiện ngay từ đầu tháng 3/1997.

BAN CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ - SINH VIÊN

Trường Đại học sư phạm kỹ thuật kỷ niệm 20 năm thành lập và đón nhận Huân chương Lao động hạng nhì



Được Nhà nước ủy nhiệm, Thủ trưởng Bộ GD và ĐT Trần Chí Đáo trao huân chương cho Trường ĐHSPKT.

Ngày 26/10/1996, trường Đại học Sư phạm Kỹ Thuật đã tổ chức trọng thể kỷ niệm 20 năm thành lập trường (27/10/1976-27/10/1996) và đón nhận Huân chương Lao động Hạng nhì của Chủ tịch nước trao tặng.

Tham dự buổi lễ có Thủ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc ĐHQG-HCM Trần Chí Đáo, Phó Giám đốc Trương Minh Vệ, các Ban ĐHQG-HCM, đại diện các trường bạn, lãnh đạo các cơ quan xí nghiệp; các ban ngành đoàn thể của Thành phố và các tỉnh; đại diện Lãnh sự quán Đức, Trung tâm dạy nghề Đức - Việt Nam, các chuyên gia Đức đang công tác tại trường. Trường vô cùng phấn khởi đón nhận điện chúc mừng của Chủ tịch Hội đồng Nhân dân Tp.Hồ Chí Minh và Thống đốc Bang Baden Württemberg (Công hòa Liên bang Đức) cùng những lẵng hoa tươi thắm của các cơ quan, đơn vị gần xa gửi đến.

Ngoài ra, còn có các d/c trong Ban Quân quản, Ban lãnh đạo Chính quyền đoàn thể từ những năm đầu mới thành lập trường, cựu sinh viên và toàn thể CBCNV-SV của trường tham dự.

D/c PGS.PTS Phùng Rân-Q. Hiệu trưởng đã báo cáo kết quả hai mươi năm phấn đấu đi lên của trường Đại học Sư phạm Kỹ Thuật; báo cáo nhấn mạnh: trong mạng lưới giáo dục - đào tạo của đất nước, do yêu cầu phát triển, 20 năm qua đã hình thành một hệ thống sư phạm kỹ thuật gồm trường Cao đẳng Sư phạm Kỹ Thuật 1 (Hai Hưng); Sư phạm Kỹ Thuật II (Nam Hà); Sư phạm Kỹ Thuật III (Vinh); Sư phạm Kỹ Thuật IV (Vĩnh Long) và trường Đại học Sư phạm Kỹ Thuật, trong hệ thống này trường Đại học Sư phạm Kỹ Thuật là trường duy nhất ở bậc Đại học, đó là vinh dự cũng như là khó khăn thử thách.

Để vượt qua những khó khăn, thử thách đó, Đảng ủy, Ban Giám Hiệu, các khoa và thầy cô giáo ở mỗi bộ môn đã từng bước kiên trì, nghiên cứu, học hỏi nhằm

hoàn thiện dần mục tiêu đào tạo, cơ cấu ngành nghề, phương thức, chương trình đào tạo.

Thành tích có được ngày hôm nay là một quá trình phấn đấu gian khổ và liên tục của tất cả thành viên trong trường suốt 20 năm.

Là trường có nhiệm vụ đào tạo giáo viên dạy kỹ thuật- dạy nghề, để vừa khai thác sử dụng hết khả năng của

trang thiết bị, vừa tạo môi trường chủ động cho giáo viên được đào tạo trường đê xuất và được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép, trường chọn mô hình đào tạo theo ĐA CẤP:

- 1.Đào tạo công nhân Kỹ thuật và Kỹ thuật viên.
- 2.Đào tạo Cử nhân Cao đẳng kỹ thuật
- 3.Đào tạo Kỹ sư Công nghệ và chứng chỉ Sư phạm Kỹ Thuật

4.Đào tạo Cao học và trên Đại học
20 năm qua trường đã đào tạo cho xã hội một đội ngũ thầy giáo, Cán bộ kỹ thuật đáng kể:

1. 4700 thầy giáo dạy nghề trình độ Đại học
2. 3200 Kỹ sư hệ Đại học tại chức hệ mở rộng
3. 690 Cử nhân Cao đẳng kỹ thuật
4. 970 Công nhân kỹ thuật
5. 127 Thạc sỹ.

Bằng sự liên kết đào tạo trường đã đào tạo hơn 700 kỹ sư phục vụ cho các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu long, bồi dưỡng hơn 1000 học viên về kiến thức Sư phạm Kỹ Thuật bậc 1,2, bồi dưỡng nâng cấp cho gần 1000 sinh viên dạy nghề theo chủ trương tiêu chuẩn hóa đội ngũ của Bộ Giáo dục và Đào tạo

20 năm trôi qua, cũng có lúc phải trải qua những bước thăng trầm song trường đã vượt qua tất cả vì mục tiêu chung là sự đi lên của trường (năm 1995 trường được trao tặng Huân chương Lao động hạng ba).

Ghi ơn những người đi trước, những người anh, người chị đã tạo dựng nền tảng hôm nay, trường sẽ tiếp bước tiến lên nắm bắt thời cơ để vượt qua mọi thách thức, xây dựng trường Đại học Sư phạm Kỹ Thuật trở thành một trường thành viên mạnh trong ĐHQG-HCM. Hy vọng với quyết tâm cao, trường sẽ vững đi lên và ngẩng cao đầu bước vào thế kỷ 21 với những thời cơ và thử thách mới.

VP. ĐHQG-HCM

ĐẠI HỌC BÁCH KHOA TRÒN 40 TUỔI

Một năm Bính Tý đã trôi qua
Đinh Sửu an khang đến mọi nhà
Kính chúc Thầy cô thêm mạnh khỏe
Đồng lòng tô đẹp mái trường ta
Bách khoa (*) bốn chục niên gai lão
Pháp phổi tung hừng rộn cờ hoa
Ngoảnh nhìn quá khứ đã trôi qua
Thầy cô thêm lộc, trò thêm tuổi
Tự hào thành tựu của Bách Khoa (*)
Em ơi vui quá xuân đang đến
Anh ngồi ôn lại những năm qua
Trường thành lớn mạnh là thể đó
Xuân đến với trường, với chúng ta.

XUÂN ĐINH SỬU
VƯƠNG BẢN - PHÒNG HC - QT

(*) Nay là "Đại học Kỹ thuật"

Nhìn lại hơn một năm thành lập trường, tuy thời gian còn quá ngắn ngủi trong quá trình xây dựng một trường Đại học, song hơn một năm qua Trường Đại học Đại cương đã đạt được những thành tích đáng khích lệ. Bên cạnh đó cũng còn nhiều việc chưa làm được, những mặt hạn chế, yếu kém bộc lộ trong bước khởi đầu này.

Hơn một năm qua, Trường Đại học Đại cương dù gặp nhiều khó khăn, nhưng Trường đã cơ bản hoàn thành việc đào tạo hơn 6.000 sinh viên khóa 95 với 5 chương trình, đã triển khai giảng dạy 201 lượt các môn học với tổng số giờ thực giảng là 99.000 tiết.

Số sinh viên tích lũy đủ lượng tín chỉ cần thiết trong năm học vừa qua đã đạt tỷ lệ khoảng 60%. Sở dĩ sinh viên tích lũy đủ tín chỉ cần thiết đạt tỉ lệ chưa cao, một mặt là nhiều sinh viên có tinh thần học tập chưa cao, một mặt là nhiều sinh viên bỡ ngỡ trước phương thức đào tạo theo học chế tín chỉ. Bên cạnh đó có nhiều quy định trong quy chế học vụ theo học chế tín chỉ năm học 1995 - 1996 còn nhiều điểm quá khắt khe nên chưa tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên tích lũy tín chỉ. Không những thế việc bố trí thời khóa biểu chưa hợp lý và tài liệu học tập còn thiếu trầm trọng (chỉ có ít phòng học đủ cho vài trăm sinh viên học tập). Dù khó khăn là vậy nhưng trong hai tháng khẩn trương tu sửa và xây dựng Trường đã khắc phục được đủ phòng học để tiếp nhận 3.000 sinh viên khóa 95 về học ở cơ sở chính. Với tinh thần phấn đấu vừa đào tạo vừa tu sửa dần, cho đến nay Trường đã sửa chữa toàn bộ cơ sở một, nâng số phòng học lên 44 phòng và 01 hội trường đủ sức chứa trên 6.000 sinh viên, xây dựng mới 2 phòng thí nghiệm (LAB) có 96 cabin, 22 phòng vi tính có 60 máy và 4 phòng thí nghiệm Hóa, Lý. Tuy nhiên, do chưa nhận được kinh phí đầu tư của Nhà nước nên các phòng thí

ĐẠI HỌC ĐẠI CƯƠNG một năm nhìn lại



nghiệm bước đầu chỉ được trang bị các thiết bị dụng cụ kế thừa của các trường bạn. Riêng thư viện trước đây của cơ sở 3 - ĐHTH cũ có 10.000 cuốn sách, trong đó 50% sách không còn sử dụng được. Vừa qua dù trường đã có nhiều cố gắng nhưng cũng chỉ bổ sung được 300 cuốn, thật là còn quá thiếu so với nhu cầu dạy và học của trường.

Công tác phục vụ đào tạo cũng không kém phần vất vả, khó khăn. Do chưa có được kinh phí của Nhà nước cấp. Việc chăm lo sức khỏe cho sinh viên và CBCNV chỉ trông chờ vào số kinh phí ít ỏi trích từ bảo hiểm y tế. Hơn một năm học qua Trạm Y tế trường đã khám cấp thuốc cho 14.260 lượt sinh viên, 850 lượt CB-CNV và giới thiệu đi bệnh viện điều trị trên 300 lượt sinh viên, trích hơn 7 triệu đồng mua thêm dụng cụ y tế, thực hiện thanh toán bảo hiểm y tế và bảo hiểm tai nạn cho 497 sinh viên với tổng số tiền trên 40 triệu đồng. Vấn đề đi lại của sinh viên và CBCNV cũng được đặt ra và được giải quyết ngay từ tháng đầu thành lập trường. Hơn một năm qua trường đã tổ chức cho trên 16.000 lượt sinh viên đi xe buýt với giá giảm 50% so với giá bên ngoài và 4 lượt đưa rước thầy cô giáo và CB-CNV hàng ngày. Tháng 07/1996 Trường đã tiếp nhận Ký Túc Xá Tân Phú, qua 2 tháng vừa ổn định tổ chức, vừa tu sửa đã cơ bản giải quyết được việc nội trú cho sinh viên cả hai khóa 95 và 96. Trường đã cố gắng tạo thêm nguồn nước bão dâng cung cấp nước sinh hoạt cho sinh viên, cải tạo mạng lưới điện, lắp đồng hồ điện riêng từng phòng, trang bị thêm đèn Neon cho các phòng, tu sửa các nhà vệ sinh, đóng thêm 250 giường đôi, đồng thời trường đã củng cố Đoàn thanh niên, hoạt động các Đoàn thể bước đầu khởi sắc và từng bước đi vào ổn định.

Với tinh thần cố gắng vươn lên, toàn thể CB-CNV trường thể hiện được tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, nỗ lực vượt qua những thử thách, khó khăn ban đầu để cùng gắng sức, bước đầu góp phần tự khẳng định mình trong hệ thống Đại học Quốc gia TP.HCM

NGUYỄN PHƯỚC TRỌNG



Sinh viên Đại học Nông Lâm ngày nhận bằng tốt nghiệp
Ảnh VP. ĐHQG.

ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

ĐÀO TẠO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ KHKT NÔNG NGHIỆP

Mùa tuyển sinh lại sắp đến. Nhiều bạn trẻ đang ra sức nỗ lực, miệt mài kinh sử để đến với cuộc thi. Với mục đích cung cấp thêm một số thông tin mà các bạn trẻ đang quan tâm về mặt trận Nông nghiệp, một mặt trận được xem là hàng đầu của đất

nước, chúng tôi xin giới thiệu một số trao đổi sau đây với PGS - PTS Dương Thanh Liêm, Hiệu trưởng Trường ĐHNL xung quanh vấn đề này.

PV: Thưa PGS, năm nay Trường ĐHNL tuyển sinh những ngành nào? PGS nhận định hướng lựa chọn của thí sinh như thế nào?

PGS, DTL: Năm học 1997-1998, Trường ĐHNL tuyển sinh 10 ngành thuộc các lĩnh vực có liên quan đến nghiên cứu sản xuất, dịch vụ nông lâm ngư nghiệp. Những ngành này được phân bổ ở giai đoạn II, bao gồm: Nông học (Với 3 chuyên ngành: Trồng trọt, cao su, dâu tằm); chăn nuôi động vật: Thủ y; Thủ sản; Lâm nghiệp (với 3 chuyên ngành: Lâm sinh, Cây xanh đô thị, Lâm nghiệp xã hội); Chế biến bảo quản nông sản thực phẩm; cơ khí công nghệ nông nghiệp; Công nghiệp chế biến gỗ và trang trí nội thất; Quản lý đất đai và Kinh tế nông lâm.

Trong vòng 2 năm trở lại đây, hầu hết sinh viên tốt nghiệp các ngành Nông Lâm Ngư nghiệp đều tìm được việc làm rất dễ dàng. Các trung tâm khuyến nông, các cơ quan, tổ chức đến các đơn vị kinh tế sản xuất kinh doanh các loại Lâm Hải sản, hoặc dịch vụ nông nghiệp (trong và ngoài nước)... có nhu cầu tuyển dụng rất lớn đối với sinh viên tốt nghiệp từ các trường nông nghiệp. Có những trường hợp họ đến "đặt hàng" ngay từ khi sinh viên đang còn học năm cuối... Cũng cần nói rằng, trong số sinh viên tốt nghiệp ra trường vào những năm trước đây, nhiều anh chị em đã khá lèn không những về năng lực chuyên môn mà còn cả về kinh tế. Tôi rất khó nhận xét học ngành nào hơn ngành nào, tôi chỉ muốn nói rằng ngành nào cũng rất cần thiết cho sản xuất. Nếu sinh viên đỗ xô vào học một ngành nào đó quá đông thì sau này ra trường tìm việc làm sẽ khó hơn. Đó là qui luật của nền kinh tế thị trường; qui luật giữa cung và cầu.

PV: Thưa PGS Tuyển sinh năm nay của Trường có gì mới?

PGS, DTL: Công tác tuyển sinh năm nay của Trường cũng nằm trong sự chỉ đạo của Đại học Quốc gia theo chương trình của Bộ. Muốn vào học ở trường ĐHNL thí sinh có thể chọn ngành và thi theo chương trình thích hợp. Chương trình 2 gồm 2 ngành: Cơ khí công nghệ nông nghiệp và Công nghệ Chế biến gỗ trang trí nội thất. Chương trình 3 theo học các ngành: Nông học, Chăn nuôi, Thủ y, Thủ sản, Lâm nghiệp, Chế biến bảo quản nông sản thực phẩm, chương trình 4 có 2 ngành: Kinh tế nông nghiệp và Quản lý đất đai. Mọi chi tiết có thể liên hệ với Ban tuyển sinh ĐHQG.

PV: Xin cảm ơn PGS

TRẦN ĐÌNH LÝ thực hiện

TRÊN ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN

Tại Sài Gòn trước Cách mạng Tháng 8 đã hình thành một cơ sở đào tạo kiến trúc sư, sau này đã trở thành Khoa Kiến trúc của Viện Đại học Sài Gòn và tồn tại cho đến năm 1975.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất trường Đại học Kiến trúc Tp.Hồ Chí Minh được thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ ngày 27/10/1976. Từ đó trường được Bộ Xây dựng trực tiếp quản lý. Được sự quan tâm đặc biệt của Bộ, trường Đại học Kiến trúc Tp.Hồ Chí Minh đã vượt qua nhiều khó khăn, phấn đấu vươn lên để trưởng thành, hoàn thành nhiệm vụ to lớn là đào tạo kiến trúc sư và từ năm 1990 thêm ngành đào tạo kỹ sư xây dựng cho các tỉnh phía Nam từ Quảng Trị, Thừa Thiên trở vào.

Hai mươi năm đã qua, một chặng đường ngắn của sự phát triển, song là một thời gian thử thách, khắc định để ngày nay Đại học Kiến trúc Tp.Hồ Chí Minh nhìn về phía trước, hướng đến sự lớn mạnh về chất và lượng vì một nền Kiến trúc Việt Nam hiện đại giàu bản sắc dân tộc.

Cho đến hôm nay có khoảng 3000 kiến trúc sư, kỹ sư xây dựng tốt nghiệp ra trường, trong đó hơn 1000 người ở lại công tác tại Tp.Hồ Chí Minh.

Đất nước mở cửa nhu cầu nâng cao dân trí của xã hội cũng nhu cầu chuyên ngành Kiến trúc Xây dựng thật to lớn, có thể nói rằng các giảng đường của nhà trường trở nên thật nhỏ bé, lực lượng thầy cô giáo thiểu, chưa cân đối và còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác để Đại học Kiến trúc Tp.Hồ Chí Minh có được khả năng tiếp nhận hàng năm con số hàng ngàn sinh viên mới!

Mặc dầu vậy, trong những năm qua, với sự nỗ lực cố gắng tối đa của trường, của thầy cô giáo đã tiếp nhận hàng năm hàng trăm sinh viên mới. Vài ba năm lại đây trường đào tạo Thạc sĩ và từ năm 1996 đào tạo Tiến sĩ Kiến trúc, với con số trên 120 học viên Cao học và Nghiên cứu sinh. Nhà trường rất trân trọng những con đường khổ ái trong khoa học, để nay mai trở thành những chuyên gia đầu ngành, những giảng viên, giáo sư giỏi tiếp tục diệu dắt đào tạo các thế hệ sinh viên kế tiếp.

Có thể phác họa một bức tranh toàn cảnh Đại học Kiến trúc Tp.Hồ Chí Minh hôm nay với:

- Khoa Kiến trúc Công trình
- Khoa Quy hoạch Đô thị Nông thôn

Khoa Kỹ Thuật và Khoa học Ứng dụng

- Khoa Mỹ thuật
- Khoa Mỹ thuật Công nghiệp

Tại đây, mỗi khoa (bộ môn) tập trung bình quân 30-50 thầy cô giáo, có cả chuyên gia từ các trường, các Viện chuyên ngành, tập hợp thành một đội ngũ giảng viên vững mạnh về chuyên môn với tình yêu và lòng nhiệt tình vì sự nghiệp đào tạo và nghiên cứu khoa học. Đội ngũ thầy cô với 6 Giáo sư, 15 Phó Giáo sư, 22 Thạc sĩ, 150 Giảng viên có nhiều kinh nghiệm đang công tác tại trường.

Bên cạnh các khoa chuyên môn, còn có các Trung tâm nghiên cứu Kiến

trúc, Trung tâm phát triển Đô thị, Trung tâm Thông tin tư liệu và Tin học, Trung tâm Hướng nghiệp. Tại đây có các Thầy cô đã nhiều năm gắn bó với trường, truyền đạt những kinh nghiệm thực tế, những sáng tạo trong nghề nghiệp cho các lớp sinh viên.

Cũng chính nơi đây những đề tài nghiên cứu khoa học ở cấp độ khác nhau, những đồ án kiến trúc thực tế được hoàn thành đi vào cuộc sống sôi động của ngành xây dựng ở khắp mọi nơi.

Bằng cách hợp tác, trao đổi đào tạo, tham quan học hỏi, đội ngũ giảng viên đã và đang được bổ sung bởi các giáo sư, chuyên gia giàu kinh nghiệm từ nhiều nước sang giảng dạy theo chuyên đề.

Hàng năm có hàng chục sinh viên tốt nghiệp giỏi, khả năng cung cấp được tinh thần yêu nghề nghiệp trong những năm còn ngồi ghế nhà trường, tinh nguyên ở lại tiếp bước các thầy cô thế hệ trước, sẵn sàng chấp nhận khó khăn làm người giáo viên.

Cũng như các nước tiên tiến, Đại học Kiến trúc là một trường năng khiếu. Công tác đào tạo và quản lý sinh viên trên cơ bản xác định mục tiêu và đặc điểm của ngành nghề.

Hàng năm, Đại học Kiến trúc Tp.Hồ Chí Minh tuyển sinh vào các hệ sau đây:

- Hệ chính quy:** các năm trước 1990, mỗi năm tuyển chọn trên dưới 100 sinh viên mới. Các năm sau đó, mỗi năm tuyển chọn từ 150, 200 và đến năm 1996 đạt con số 600 - 650 sinh viên mới vào các ngành Kiến trúc Công trình, Quy hoạch, Mỹ thuật Công nghiệp.

- Hệ tại chức:** mỗi năm có 1, 2 lớp tại chức tại trường. Ngoài ra trường phối hợp với một số tỉnh đào tạo tại chức cán bộ quản lý tại địa phương thuộc ngành Xây dựng.

- Sau Đại học:** vài ba năm trở lại đây trường đào tạo Thạc sĩ Kiến trúc, mỗi năm tuyển chọn 30 học viên và đến nay đã có trên 30 người tốt nghiệp, 90 người đang học trong đó có hơn 30 người đang chuẩn bị làm luận văn tốt nghiệp.

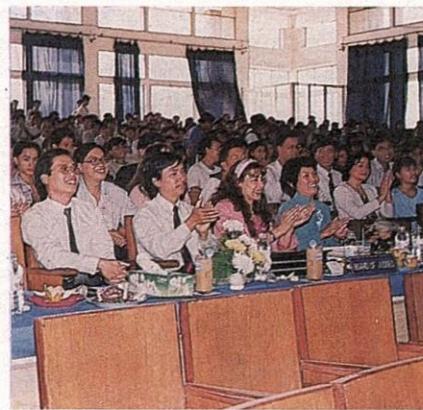
- Công tác đào tạo Tiến sĩ từ năm 1996 đã được bắt đầu theo chương trình mới của Bộ Đại học.

- Đặc biệt:** năm 1996 trường đã giúp tiếp nhận từ trường Đại học Mở Bán công khoảng 400 sinh viên các năm ngành Kiến trúc, để tiếp tục đào tạo theo chương trình chính khóa.

Tổng số sinh viên hệ chính quy năm 1990 là 1100 sinh viên, năm 1996 tăng lên 3500 sinh viên

Nhà trường đã kết hợp tốt giáo dục, rèn luyện với phong trào Đoàn Thanh niên. Thực hiện nhiều hình thức phong phú để sinh viên có cơ hội học tập và tham gia nghiên cứu theo từng mức độ khác nhau dưới sự hướng dẫn trực tiếp của thầy cô giáo. Có nhiều sinh viên đạt các giải trong các cuộc thi sáng tác khác trong và ngoài nước.

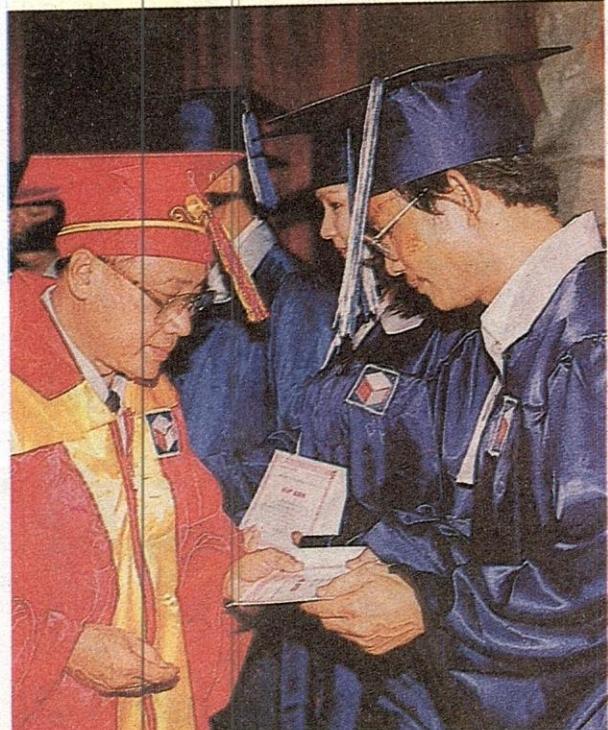
Có thể kể nhiều về những tấm gương học tập của sinh viên. Thời gian đã chứng minh được kết quả đào tạo giáo dục trong nhà trường. Nhiều sinh viên nay đã trưởng thành, giũ



(Xem tiếp trang 17)



Bộ trưởng Trần Hồng Quân thay mặt Chính phủ trao huân chương cho Trường ĐHKT.



Quang cảnh phát bằng tốt nghiệp tại ĐHKT
(Ảnh Phòng CTCT ĐHKT)

Sáng ngày 26/10/96 tại Dinh Thống nhất, trường Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh đã tổ chức trọng thể Lễ đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất của Chủ tịch nước nhân kỷ niệm 20 năm ngày thành lập trường (27/10/1976-27/10/1996).

Đến dự buổi lễ trọng thể này có Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Trần Hồng Quân, Ban Lãnh đạo Đại Học Quốc Gia TP. HCM, Lê Thanh Hải-Phó Chủ tịch UBND TP.Hồ Chí Minh, lãnh đạo các tỉnh Đồng Tháp, Hậu Giang, Minh Hải, An Giang, Long An, Sông Bé, Đồng Nai..., lãnh đạo các Sở, Ban ngành, công ty của thành phố và các tỉnh phía Nam cũng đến dự lễ. Đoàn Cán bộ lãnh đạo trường Đại học KTQD Hà Nội do GS Phó Hiệu trưởng Nguyễn Đình Hương dẫn đầu cũng có mặt. Các đồng chí Mai Hữu Khuê, Nguyễn Xuân Ngà nguyên là Thủ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đến chia vui với thầy trò trường Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh. Các đồng chí lãnh đạo Đảng, chính quyền, Công đoàn của trường trong các thời kỳ và hơn mươi ngàn sinh viên và cựu sinh viên của trường cũng đã có mặt tại buổi lễ long trọng này. Gần 100 lẵng hoa của các đơn vị cơ quan ở TP.Hồ Chí Minh và các tỉnh cũng đã được gửi đến chúc mừng ngày lễ, trong đó có hàng chục lẵng hoa của các Hội cựu sinh viên Kinh tế.

PGS. Đào Công Tiến nguyên Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh đã đọc báo cáo tổng kết thành tích 20 xây dựng và phát triển nhà trường. Trong báo cáo của mình, Hiệu trưởng nêu bật tinh thần đồng tích cực sáng tạo vượt khó của tập thể thầy cô giáo, CBGVNV của trường trong 20 năm qua, dù có khó khăn của một trường lớn nhưng không tập trung mà phải phân tán nhiều cơ sở nhỏ rải rác ở 4 quận do thiếu đất bằng với cơ sở vật chất nghèo nàn nhưng đã cố gắng tạo dựng nên một cơ ngơi khang trang và đã đào tạo cho đất nước gần 26.000 cử nhân kinh tế, 142 thạc sĩ, 43 Phó Tiến sĩ Kinh tế, hiện còn hàng trăm người đang theo học bậc

cao học và nghiên cứu sinh, 18.000 người đang theo học bậc Đại học. Trường cũng đã đào tạo giúp Lào và Campuchia 105 cử nhân và 7 Phó Tiến sĩ Kinh tế.

Từ ngày mới thành lập trong đội ngũ giáo viên chỉ có 6 Phó Tiến sĩ, 1 giáo sư Tiến sĩ, nay trường đã có 52 Tiến sĩ và Phó Tiến sĩ, 20GS-PTS, 12 Nhà giáo ưu tú và hàng trăm Thạc sĩ. Từ Đại hội VII và VII của Đảng, trong các văn kiện của Đại hội đã có tiếng nói đóng góp của các GS và PGS trưởng Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh. Trong 20 năm qua, đội ngũ Cán bộ giảng dạy của trường đã cho ra đời 117 công trình khoa học từ cấp nhà nước đến cấp trường và tương đương. Đã và đang thực hiện 15 dự án hợp tác quốc tế nghiên cứu và đào tạo với kinh phí lên đến 14 triệu USD. 20 năm qua, trường Đại học Kinh tế luôn là trường tiên tiến, là trường có Đảng bộ vững mạnh trong sạch, là trường có Công đoàn cơ sở xuất sắc toàn diện và là trường có phong trào VN-TDTT mạnh trong các trường Đại học. Vì lẽ đó, nhân kỷ niệm 20 năm thành lập trường Chủ tịch nước đã tặng cho trường Huân chương Lao động hạng Nhất và Công đoàn trường Huân chương Lao động hạng Ba.

20 năm qua là một chặng đường vẻ vang của thầy trò trường Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh. Ngày nay, trường Đại học Kinh tế không những tự khẳng định vị trí của mình trong nước mà còn mở rộng quan hệ hợp tác, nghiên cứu đào tạo với nhiều trường Đại học lớn trên thế giới.

Là thành viên của Đại Học Quốc Gia TP. HCM, sau khi hợp nhất với trường Đại học Tài chính-Kế toán, khoa Kinh tế của trường Đại học Tổng hợp, trường Đại học Kinh tế trở thành một trường lớn với đội ngũ cán bộ giảng dạy dù sức đảm trách công việc ở cả 3 bậc đào tạo: Đại học, Cao học, Nghiên cứu sinh và hợp tác quốc tế ở thế chủ động.

20 năm qua thầy trò trường Đại học Kinh tế đã viết nên những trang sử truyền thống đáng tự hào cho mình và đã kỷ niệm 20 năm thành lập trường với ánh hào quang của Huân chương Lao động hạng nhất. Trong tương lai, với tư cách là trường thành viên ĐHQG TP.HCM trường Đại học Kinh tế sẽ phấn đấu toàn diện đáp lại lòng tin yêu của những người học và đáp lại lời叮đò của Bộ trưởng Trần Hồng Quân, chúng ta phải phấn đấu để có được Huân chương Độc lập. Đó là niềm tin và lời hứa của chúng ta.

LÊ VĂN OANH
Trường Đại học Kinh tế

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH

THI VÀO ĐẠI HỌC Ở THÁI LAN

*K*ể từ năm 1961, những kỳ thi đại học đã chính thức áp dụng tại Thái Lan. Năm nay, khoảng 160.840 học sinh nộp đơn xin vào 25 trường đại học của Chính phủ và 21 trường đại học tư khác.

Giáo sư Kasem Watanachai, thư ký thường trực của Bộ Đại học Thái Lan, đặc trách về vấn đề thi cử, nói rằng hệ thống thi cử kiểu cũ gây nhiều bất lợi cho cả sinh viên và các trường đại học.

Một trong những nhược điểm lớn nhất là mỗi sinh viên nộp đơn thi 4 trường. Trong khi đó kỳ thi chỉ được tổ chức một lần trong một năm. Nếu sinh viên nào rớt ở các đại học của Chính phủ họ phải vào trường đại học tư. Như vậy đại học tư không có quyền tuyển sinh viên cho trường chính của họ.

Ông Kasem nói nhược điểm nữa trong hệ thống thi cử kiểu cũ là tiêu chuẩn chấm điểm thi vào đại học dựa vào chủ yếu là điểm bài thi mà không xét đến quá trình học tập của các em. Mặc dù nhiều sinh viên học rất giỏi và có điểm trung bình năm học (GPA) cao nhưng họ vẫn rớt ở kỳ thi tuyển. Trong khi một số học sinh khác, sao lăng chương trình học chính mà chú tâm vào việc "học cua" ở các trung tâm luyện thi, thì lại có cơ may đậu nhiều hơn. Nhược điểm thứ ba mà ông Kasem nói đến là hiện tượng nhảy lớp ở các học sinh trung học. Các em đã bỏ 2 năm cấp ba để nhảy vào học cuối trung học để có nhiều thời gian luyện thi đại học (tại Thái Lan lớp Mattayom Four, Five, Six tương đương ba năm 10,11,12 tại Việt Nam). Điều này sẽ ảnh hưởng lớn đến tầm quan trọng của những năm trung học. Đối với những sinh viên như vậy, họ sẽ không đủ căn bản tiếp thu ở bậc đại học cho dù vượt qua kỳ thi đó.

Hệ thống thi vào đại học kiểu mới sẽ như thế nào?

Hệ thống mới sẽ bao gồm việc tính điểm trung bình từ các năm cuối trung học và điểm của một kỳ sát hạch về khả năng ngôn ngữ, toán và khả năng phân tích và phân đoán. Ông Kasem nói rằng tính điểm như vậy sẽ khuyến khích học sinh cố gắng học ở những năm trung học và không cần phải học các trung tâm luyện thi. Vẫn có một cuộc thi tuyển vào đại học những nội dung tùy thuộc vào từng loại trường tư thực khác. Điều này tạo được nhiều cơ hội hơn cho các em.

Các ý kiến khác nhau về vai trò của điểm trung bình năm học (Grade point averages).

Mặc dù điểm trung bình năm học là một phần quan trọng để đánh giá khả năng một học sinh, nhưng nhiều nhà giáo dục lại cho rằng đó không phải là tiêu chuẩn chính để tuyển chọn vào đại học.

Giáo sư Thawee, Phó khoa của Đại học Y khoa Siriraj nói rằng mỗi trường trung học có cách tính điểm trung bình năm học khác nhau.Thêm vào đó khó tránh khỏi giáo viên tùy tiện trong việc cho điểm. Điều này không thể đánh giá chính xác thực lực của học sinh được.

Giáo sư Ekavidya nhận định rằng GPA chưa thể phản ánh thực lực của học sinh. Bởi vì các học sinh ít khi học đều các môn học. Một số thi giỏi toán nhưng kém Anh ngữ, một số khác thi ngược lại. Cho nên nếu dùng GPA để làm tiêu chuẩn tuyển chọn vào đại học thì e rằng không giúp cho các học sinh phát huy sáu trường của họ được.

Trong khi đó 1 số trường đại học khác như đại học kỹ thuật Suraree vẫn coi trọng GPA trong việc tuyển chọn. Họ đánh giá và xếp học sinh vào các khoa tùy theo GPA. Cho đến nay, theo họ chưa có gì rắc rối xảy ra.

Theo 1 số nhà giáo dục theo đường lối trung hòa, bộ đại học Thái Lan có thể áp dụng GPA vào việc tuyển chọn nhưng buộc phải tổ chức những kỳ sát hạch ở 2 năm cuối trung học. Nếu những kỳ sát hạch này không được tổ chức nghiêm túc thì chính GPA sẽ hủy hệ thống thi vào đại học kiểu mới.

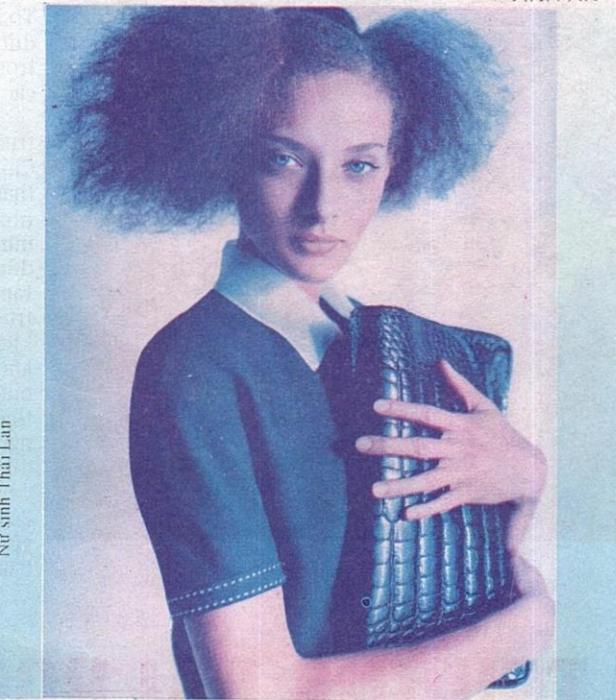
LƯƠNG TRỌNG VŨ
(Theo Outlook - Bangkok Post)

ác nước Châu Á vẫn chưa đầu tư thỏa đáng vào giáo dục và nghiên cứu khoa học để duy trì tính cạnh tranh trong các thị trường đang nhanh chóng toàn cầu hóa". Đó là ý kiến của Lee Yuan Tseh, nhà bác học đầu tiên và duy nhất của Đài Loan nhận giải thưởng Nobel.

Theo Lee Yuan Tseh, Trung Quốc chỉ đầu tư 0,7% tổng sản lượng trong nước (GDP) cho nghiên cứu và phát triển, Đài Loan 1,7%, Singapore 2%, thấp hơn đáng kể so với Hoa Kỳ 2,7%, Nhật Bản 2,7% và Đức 2,5%. Ông cho biết tỷ lệ học sinh các nước công nghiệp phát triển theo học tiếp bậc đại học là 40%, trong khi tỷ lệ này ở các nước Đông Á vẫn dưới mức 30%. Kết quả là, cứ 10.000 người lao động Hoa Kỳ thi đỗ có 75 cán bộ nghiên cứu và kỹ sư, Thụy Sĩ có 70, Singapore có 40 và hầu hết các nước Châu Á khác còn thấp hơn nhiều. Ông gợi ý các Chính phủ Châu Á xem đầu tư vào lĩnh vực này như một ưu tiên hàng đầu nhằm thúc đẩy tính cạnh tranh trong cuộc chạy đua đường dài. Hệ thống giáo dục của Châu Á thay vì hướng đến phổ cập giáo dục, phải di theo chiến lược "một xa lộ nhiều tuyến đường": Các tuyến cao tốc và tuyến vận tốc thấp để học sinh, sinh viên có thể theo đuổi việc học và nghiên cứu ở tốc độ phù hợp với bản thân.

Tại Hội nghị hợp tác kinh tế châu Âu và Đông Á diễn ra tại Xingapo, Tổng thống Indonésia Suharto lưu ý đặc biệt: "Châu Á cần phải đi những chặng đường dài để đẩy mạnh hơn nữa sự phát triển của khoa học kỹ thuật". Hiện nay, ngoại trừ Nhật Bản, Hàn Quốc và Đài Loan, Châu Á vẫn phụ thuộc quá nhiều vào tiềm năng tri thức của phương Tây. Để khắc phục tình trạng này, Châu Á cần đầu tư rất nhiều cho giáo dục, nghiên cứu khoa học và phát triển nguồn nhân lực. Điều này có thể tiến hành riêng lẻ ở từng bước, song tốt nhất là qua những hợp tác chiến lược lâu dài giữa các nước với nhau.

VĨNH AN



Nữ sinh Thái Lan

CÁC NƯỚC CHÂU Á ĐỊNH HƯỚNG LẠI GIÁO DỤC

Cách đây vài thập niên, ít ai có thể nghĩ rằng công nghệ thông tin lại có thể phát triển nhanh như nó đã xảy ra và có thể tạo ra cho thế giới một bộ mặt khác hẳn. Trước khoảng năm 1960, người công nhân Mỹ tiêu biểu làm việc trong nhà máy với một công việc tay chân nào đó. Sử dụng máy tính là một chuyện xa lạ đối với hầu hết mọi người đến mức là đã có một câu chuyện được lan truyền theo đó bộ phận Marketing của hãng IBM đã tính ra bằng nhu cầu về máy tính của thế giới tất cả là 6 cái.

Ngày nay toàn thế giới có chừng vài trăm triệu máy tính, không lâu nữa số máy tính của toàn thế giới có thể là tỷ cái. Dự báo này là đáng tin cậy vì hiện nay dự báo về công nghệ thông tin khá chính xác và đã được xem như một mẫu mực trong công tác dự báo công nghệ.

Có 5 thế hệ máy tính đã lần lượt xuất hiện trên cõi sở: (a) Đèn điện tử, (b) Tranzisto, (c) Chip (hay tấm) silic, (d) Mạch tích hợp có rất lớn, (4) xử lý song song. Mỗi cuộc cách mạng công nghệ thông tin (tương ứng với 5 thế hệ máy tính đó) đã tăng công suất tính toán lên khoảng 10 ngàn lần (trong thời gian 5 - 7 năm); kết quả là sau ba thập niên, với toàn bộ cuộc cách mạng công nghệ thông tin, công suất tính toán tăng 100.000 lần.

Điều quan trọng là quá trình tăng công suất tính toán theo hàm mũ cho đến nay vẫn chưa chấm dứt. Những bước tiến lớn trong 1 - 2 thập niên tới sẽ lại càng làm tăng công suất tính toán thêm nhiều lần nữa. Còn về các khả năng kỳ diệu hơn sẽ có thể đạt được thì có thể nói một cách ngắn gọn rằng các máy tính xách tay và các thiết bị thông minh sẽ tạo ra một môi trường "tính toán khắp nơi". Những bộ xử lý song song ngày nay khéo léo hơn các máy tính thông thường. Nhưng đang tiên tiến dùng tới 1 triệu chip sẽ xuất hiện và công suất tính toán sẽ tăng khoảng 1.000 lần. Về lâu dài sẽ có các máy tính quang học dùng sóng ánh sáng đua tốc độ tính toán tăng thêm 1.000 lần nữa.

Bản dự báo sự phát triển của công nghệ thông tin dưới đây được biên soạn trên cơ sở các nguồn thông tin sau đây:

- Quét các tài liệu về công nghệ thông tin mới để tìm ra các xu hướng nổi bật nhất.
- Tiến hành dự báo theo phương pháp Delphi để đánh giá sự phát triển của công nghệ thông tin trong tương lai.
- Phỏng vấn một số nhân vật có thẩm quyền để biết được ý kiến của họ về lĩnh vực công nghệ thông tin.

Các tài liệu được quét bao gồm các báo, tạp chí và sách trong mấy năm gần đây. Các vấn đề được chú ý theo dõi bao gồm: Các đột phá kỹ thuật tiềm năng, các đặc điểm của chúng, trình tự thời gian của phát triển, các tác động xã hội...

Theo phương pháp Delphi, từ 1 nhóm 11 nhân vật có thẩm quyền trong các lĩnh vực hàn lâm, thí nghiệm nghiên cứu và thực hành công nghệ, đã rút ra được 1 bản dự báo qua tổng hợp các kết quả trả lời một bảng câu hỏi gửi cho họ. Bảng câu hỏi được biên soạn sao cho đưa ra được công nghệ mới, mức độ có thể xảy ra, nhu cầu thị trường tiềm năng và nước dẫn đầu đối với công nghệ đó.

Các cuộc phỏng vấn đã được tiến hành đối với hai nhà dự báo chuyên về công nghệ thông tin, hai giáo sư công nghệ thông tin và một số nhà quản lý về công nghệ thông tin trong khu vực Nhà nước cũng như tư nhân. Các cuộc phỏng vấn này tập trung vào việc khẳng định các xu hướng và các thay đổi được đánh giá ở trên và thăm dò xem có các vấn đề cơ bản nào sẽ nảy sinh từ sự phát triển của công nghệ thông tin trong tương lai.

Các công nghệ thông tin đang nổi lên được chia thành 3 nhóm. Phần cứng; phần mềm; các hệ thống thông tin.

Nhìn chung chúng ta có thể nhận xét rằng thế giới đang tiến đến một sự chuyển đổi lớn vào các năm 2000 - 2010, khi đó công nghệ thông tin đã ở vào giai đoạn "chín muồi" và có vai trò thống trị trong xã hội. Có thể đã triển khai được hai hay ba thế hệ máy mới linh hoạt hơn và mạnh mẽ hơn, các máy đã có thể hoạt động với sóng ánh sáng và hầu như chắn chắn sẽ sử dụng một số lớn các bộ vi xử lý song song. Với công suất tính toán mạnh hơn nhiều, người

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN DÀU THẾ KỶ 21

ta sẽ có thể đưa vào hoạt động nhiều loại phần mềm tinh vi và thiết bị ngoại vi trong những mạng lưới thông tin tỏa ra trên khắp hành tinh. Có thể sẽ còn phải nhiều năm nữa sau đó thì hình thái mới đó của "trí tuệ toàn cầu" mới làm thay đổi được cách thức xã hội đã ăn sâu bám rễ trong cuộc sống của chúng ta, song sự thay đổi này chắc chắn sẽ xảy ra và chúng ta sẽ được chứng kiến một sự dịch chuyển lớn, cơ bản trong cơ cấu của xã hội. Một trật tự xã hội dựa trên kiến thức sẽ phát triển trong đó gia đình, công sở và trường học sẽ hòa trộn với nhau thành một mạng lưới giao lưu hữu cơ để tạo ra những cơ hội chưa từng có về phát triển khoa học, kinh tế, giáo dục và các mặt khác của đời sống xã hội.

ĐĂNG MỘNG LÂN
(Theo W.E.Hatal, TFSC, Vol44)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN



Sinh viên trường ĐH Tự nhiên trong buổi nhận bằng tốt nghiệp.
(Ảnh Phòng TCCB trường ĐHKHTN).

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI & NHÂN VĂN SAU 8 THÁNG HOẠT ĐỘNG

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn được thành lập tháng 6/1996 trên cơ sở tách ra từ Trường Đại học Tổng hợp TP.Hồ Chí Minh, bao gồm các khoa, các Trung tâm thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và Nhân văn.

Trường ĐHKHXH và NV có tổng số cán bộ, công nhân viên toàn Trường là 290, trong đó : - Biên chế : 220, H.đồng : 70.

Đội ngũ cán bộ có trình độ trên Đại học là 79 người (18 GS, PGS, 35 TS, PTS, 26 Thạc sĩ). Quy mô đào tạo của trường không lớn so với quy mô đào tạo của các Trường thành viên khác thuộc Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh. Số lượng sinh viên các hệ đào tạo được phân bổ như sau :

- Sinh viên chính quy	: 4237
- Sinh viên hè tại chức	: 19516
- Học viên cao học	: 144
- Nghiên cứu sinh	: .70

Hiện nay Trường ĐHKHXH và NV đang đào tạo bậc đại học 21 chuyên ngành, bậc cao học 6 chuyên ngành, bậc tiến sĩ 7 chuyên ngành.

Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường xác định công tác chuyên môn là nhiệm vụ quan trọng nhất vì nó đảm bảo sự sống còn của Nhà trường, nên đã tập trung chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, nhằm không ngừng nâng cao chất lượng và chương trình đào tạo, cụ thể như sau :

- Lâm tốt công tác tiếp nhận bàn giao (tiếp nhận chương trình, số lượng sinh viên...) từ trường Đại học Tổng hợp.
- Tham gia tuyển sinh, chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết để tiếp nhận sinh viên mới cho năm học 1996 - 1997.
- Rà soát lại toàn bộ chương trình đào tạo của các Khoa, các cơ sở, đào tạo tại chức, đào tạo theo tín chỉ.
- Tổ chức tuyển sinh hè tại chức, cao học, nghiên cứu sinh.
- Ôn định học tập, xây dựng kế hoạch biên soạn và xuất bản giáo trình giáo khoa.
- Tổ chức thanh tra đào tạo.
- Ký kết văn bản hợp tác với Trường ĐHKHXH và NV thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Liên kết chặt chẽ với Đại học Đại cương và Đại học Sư phạm trong tổ chức đào tạo, quản lý sinh viên.

- Tiếp nhận gần 1600 sinh viên thuộc chương trình 6 giai đoạn 1, hơn 400 sinh viên ngành Báo chí từ Trường Đại học mở bán công.

- Xây dựng kế hoạch trung hạn đến năm 2000.

Đối với công tác đào tạo sau đại học, chủ trương của Đảng ủy và Ban Giám hiệu là củng cố những ngành đã được Bộ cho phép đào tạo, rà soát lại chương trình đào tạo của các ngành, xây dựng hoàn thiện chương trình để mở ngành đào tạo mới. Mặt khác phải quan tâm đến chất lượng đào tạo sau đại học. Trong hơn 6 tháng qua đã có 9 NCS bảo vệ thành công luận án PTS, 22 học viên cao học bảo vệ thành công luận án Thạc sĩ. Xây dựng 10 đề án mở ngành đào tạo mới, đã tuyển 32 cao học và 9 NCS.

Cùng với việc rà soát lại chương trình đào tạo cao học, NCS Đảng ủy, BGH cũng lưu ý bộ phận đào tạo sau đại học, xây dựng kế hoạch sử dụng quỹ đào tạo sau đại học sao cho có hiệu quả, khuyến khích những nghiên cứu sinh hoàn thành luật án đúng thời gian, có chất lượng.

Tiếp tục hoàn thành những đề tài nghiên cứu khoa học đã được duyệt, tiến hành nghiệm thu đánh giá các công trình đó. Tổ chức hội thảo khoa học dành cho cán bộ giảng dạy trẻ, NCS và học viên cao học. Thành lập Ban biên tập xuất bản tập san khoa học xã hội và nhân văn. Xây dựng kế hoạch cho hoạt động nghiên cứu khoa học những tháng đầu năm 1997.

- Để nâng cao chất lượng giảng dạy, đưa giường máy hoạt động nhịp nhàng, Nhà trường đã củng cố lại các khoa và bộ môn. Nhờ có chủ trương đúng đắn, cách làm chu đáo nên việc bổ phiếu thăm dò ý kiến của các đơn vị đã đạt kết quả tốt. Đã có 11 cán bộ được bổ nhiệm Trưởng khoa. Chủ nhiệm bộ môn nhiệm kỳ 1996 – 2000. Các Trưởng khoa cũng đã đề cử các Phó trưởng khoa. Đến nay công tác tổ chức nhân sự các Khoa cơ bản đã hoàn tất.

Tuy mới được thành lập nhưng Đại học KHXH và NV đã từng bước ổn định và ngày càng khẳng định vị trí của mình trong phạm vi Đại học Quốc gia cũng như ngoài xã hội.

Trên cơ sở những đặc điểm chung về tình hình của Trường Đại học KHXH và NV, mục tiêu của những năm tiếp theo là : Giữ vững và từng bước mở rộng quy mô, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ mạnh, nâng cao chất lượng hiệu quả đào tạo và nghiên cứu khoa học trên cơ sở từng bước hoàn thiện cơ cấu ngành nghề, tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức đào tạo, mở rộng quan hệ hợp tác trong và ngoài nước trong đào tạo và nghiên cứu khoa học, từng bước khẳng định vai trò thế mạnh của một trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn của Đại học Quốc gia và các tỉnh phía Nam, đóng góp có hiệu quả và thiết thực cho sự nghiệp giáo dục, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn TP.Hồ Chí Minh và trong khu vực.

BAN CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ SINH VIÊN

CHẤT LƯỢNG VÀ QUY MÔ ĐÀO TẠO TRƯỚC YÊU CẦU PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI NHÌN TỪ GIÁC ĐỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

(Đại học Kỹ thuật) thuộc Đại Học Quốc Gia Tp. HCM

- Trường có 7 khoa chuyên môn, 1 khoa tại chức, 10 trung tâm, 3 xưởng thực tập, 37 phòng thí

nghiệm, 57 chuyên ngành đào tạo.

- Trường hiện có 770 CBCNV trong đó 540 CBGD các loại.

- Đang đào tạo: 13 Tiến sĩ, 436 Thạc sĩ, 624 lấy bằng kỹ sư thứ 2, 8015 kỹ sư chính quy tập trung,

4200 kỹ sư tại chức, 620 Cao đẳng
tín học và bảo dưỡng công nghiệp.

A. SỰ TIẾN BỘ VỀ CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐỂ DỰA ĐẾN SỰ TIẾN BỘ VỀ QUY MÔ, LOẠI HÌNH VÀ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

1. Đội ngũ CBGD-dòng lực của
nhà trường, luôn được bổ sung và
bồi dưỡng trình độ. Trường có 540
CBGD, có 32% đạt trình độ trên Đại
học, 56 là Giáo sư và Phó Giáo sư
chiếm 10,3%, có 92 đang tu nghiệp
ở nước ngoài, 70% số thầy tận tụy
với nghề nghiệp.

2. Tân dụng mọi tiềm năng tài
chính để tăng cường cơ sở vật chất
đào tạo

- Tài chính 1995-1996:
 - Nhà nước cấp 10,3 tỷ
 - Tự có 18,1 tỷ (Học phí 14,8 tỷ,
NCKH 3,3 tỷ)
 - Trang bị từ dự án hợp tác quốc
tế 20 tỷ

· Học bổng các cơ sở trong và

ngoài nước cho 671 triệu

· Năm học 95-96 dành 9 tỷ đầu
tu mới một số phòng TN cho 1 số
ngành trọng điểm

- Toàn trường có trên 650 máy
tính được nối mạng cho đào tạo,
NCKH, quản lý.

- Đã trang bị 32 đèn chiếu, có
micro và loa trang bị cho các lớp từ
60 sinh viên trở lên.

- Cho đến nay đã cung cấp được
90% giáo trình cho các môn cơ bản
và kỹ thuật cơ sở và 70% giáo trình
cho các môn chuyên ngành.

- Trường có 2 thư viện (1 ở
trường, 1 ở KTX) đã trang bị mới 5
máy đọc với nhiều đĩa CDROM, đã
nối mạng các máy tính ở thư viện
với trung tâm thông tin khoa học
công nghệ ở thành phố.

3. Đổi mới tổ chức, qui trình
phương pháp giảng dạy học tập và
đánh giá kết quả học tập:

- Đã 10 năm nay đào tạo theo
mô hình rộng, thích hợp yêu cầu cơ
chế kinh tế thị trường. Ứng dụng
học chế tín chỉ từ năm 1993, kết
hợp tốt hơn tinh đại chúng và tin
học trong đào tạo, học chế này giúp
nâng công suất thầy và cơ sở vật
chất lên trên 2 lần, phát huy tính chủ
động sáng tạo, khả năng người học.

- Từ 4 năm nay, nhiều môn học
cả cơ bản, cơ sở và chuyên môn thực
hiện thi bằng trắc nghiệm trên máy
tính.

4. Kết hợp đào tạo với NCKH và

sản xuất

- Trường có 10 trung tâm nghiên
cứu là nơi kết hợp nghiên cứu khoa
học và đào tạo chuyên gia đầu
ngành.

- Năm 1994 triển khai 90 đề tài
nghiên cứu khoa học các cấp với
tổng kinh phí 3570 triệu và 1200
triệu đầu tư chiều sâu. Năm 1995
có 76 đề tài với tổng kinh phí 3800
triệu và 950 triệu đầu tư chiều sâu.
Trong năm 1995 có 435 hợp đồng
nghiên cứu ứng dụng công nghệ
phục vụ sản xuất với giá trị 27.100
triệu đồng và trong năm 1995 có 1
trung tâm xuất khẩu hàng từ kết

- Năm 1986 tốt nghiệp ra trường
362 sinh viên, năm 1996 là 1316
sinh viên tốt nghiệp tăng 4 lần.

- Sau 2 tháng tốt nghiệp các sinh
viên đều có công ăn việc làm, có
nhiều xí nghiệp trả lương (học bổng)
cho sinh viên từ năm thứ 3, đáp
ứng được yêu cầu kinh tế của đất
nước.

- Từ khóa 1992 về trước học theo
niên chế đầu ra chỉ đạt cao nhất 60%
của sinh viên đầu vào. Từ năm 1993
áp dụng học chế tín chỉ tiến bộ hẳn.

- Chất lượng đào tạo từng năm
tiến bộ rõ rệt về ngoại ngữ (đọc,

	Học vượt	Học đạt	Học yếu
Khóa 1993 (có 1609 sinh viên)	37SV 2,3%	1216SV 75,5%	356SV 22,1%
Khóa 1994 (có 1539 sinh viên)	497 SV 32,29%	793SV 51,59%	249SV 16,18%
Các khóa trước	yếu kém 40%		

quả nghiên cứu ứng dụng sang Tây
Âu với giá trị 2 triệu USD.

- Năm 1996 có 1316 sinh viên
tốt nghiệp, trong đó có 455 sinh viên
(tỷ lệ 1/3) tham gia nghiên cứu KH
và thực hiện hợp đồng NCKH phục
vụ sản xuất cùng Thầy Cô và thực
hiện luận án tốt nghiệp từ đề tài thực
tế.

5. Kết hợp với nhiều cơ sở trong
nước và nước ngoài, mở rộng tiềm
năng đào tạo

- Hiện có 2 dự án phối hợp đào
tạo thạc sĩ của Bỉ và Thụy Sĩ đặt
trong khuôn viên trường; 8 NCS
trong trường và một số trường nước
ngoài cùng hướng dẫn; 10 năm qua
có 530 lượt cán bộ đi tu nghiệp trao
đổi nước ngoài.

- Có 3 dự án đào tạo và du học
bán phần với Úc, Pháp, Nhật theo
con đường tự túc.

6. Chăm lo đời sống cán bộ để
hỗn yên tâm công tác, nhất là cán bộ
tham gia quản lý. Tối thiểu mỗi cán
bộ bình quân một tháng nhận thêm
ngoài lương từ quỹ phúc lợi của
trường là 650.000 đồng. Trường
cũng có chính sách miễn giảm học
phi và trích từ quỹ phúc lợi ra 80
triệu giao Đoàn thanh niên cho sinh
viên nghèo vay.

Nhờ 6 yếu tố chính trên mà
Trường Đại học Kỹ Thuật thuộc Đại
Học Quốc Gia Tp. HCM trong nhiều
năm qua tiến bộ không ngừng về
quy mô, loại hình và chất lượng đào
tạo.

nghe, nói), tin học, kiến thức quản
lý công nghiệp, cập nhật thông tin
công nghệ mới, khả năng thực tế,
thực hành, thích ứng nghề nghiệp
nhanh hơn và chuyển hóa nghề
nghiệp dễ dàng do ứng dụng mô hình
đào tạo rộng.

B. NHỮNG YẾU KẾM, TỒN TAI, KIÓ KIĂN VÀ NHỮNG YÊU CẦU CHUA LÀM ĐƯỢC TỐT:

1. Quy mô đào tạo tăng trưởng
nhưng chậm, không đáp ứng kịp
nhu cầu nhân lực cho công nghiệp
hóa hiện đại hóa đất nước.

- So sánh cán bộ đại học trên
100.000 dân thì:

- Việt Nam: 250
- Thái Lan: 2140
- Philippin: 2692
- Hàn Quốc: 2400

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo
trong tổng số lao động làm việc là
10%; cần được nâng lên ít nhất 50%
ở năm 2000.

- Kỷ tuyển sinh năm nay (1996)
ở DHQG-HCM chỉ có 14.000/
130.000 dự thi tức khoảng 11%; cần
nâng lên ít nhất 40% ở năm 2020. Ở
Mã Lai số tuyển sinh đại học so với
số tốt nghiệp phổ thông là 11% và

**GS Trương Minh Vệ,
Phó Giám đốc ĐHQG HCM,
Hiệu trưởng Trường ĐHKT.**

(Còn tiếp số sau)



Ông Tống Văn Hằng, Trưởng Ban TCCB - ĐHQG
tại cuộc họp Hội đồng ĐHQG lần thứ nhất.
(Ảnh : VP. ĐHQG)

BAN TỔ CHỨC CÁN BỘ

Là một cơ quan tham mưu cho Giám đốc Đại Học Quốc Gia Tp. HCM trong việc hình thành cơ cấu tổ chức và bố trí sắp xếp nhân sự, đảm bảo quyền lợi, chính sách của Nhà nước đối với Giảng viên, Cán bộ công nhân viên, Ban TCCB ĐHQG-HCM dù đang thiếu nhân sự bố trí đủ cho các bộ phận chuyên môn, ban vẫn vươn lên hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ của mình.

Vừa làm, vừa rút kinh nghiệm, vừa xây dựng hoàn chỉnh lề lối làm việc và các nguyên tắc, Ban TCCB đã góp phần giúp ĐHQG-HCM ổn định và đi vào hoạt động có hiệu quả, Ban TCCB đã soạn thảo các văn bản về cơ sở pháp lý trong việc thành lập các trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Luật, Kinh tế và khẩn trương triển khai các bước để kịp hoàn tất các thủ tục tách, nhập các trường.

Dưới sự chỉ đạo của Lãnh đạo ĐHQG-HCM, Ban TCCB đã soạn thảo các văn bản để Giám đốc ký các quyết định bổ nhiệm: Các Phó Hiệu trưởng các trường và thành lập tổ chỉ đạo trong bộ máy vi tính, nối mạng cho các đơn vị quản lý trong ĐHQG-HCM. Bàn giao khoa Kinh tế của trường Đại học Tổng hợp (cũ) sang trường Đại học Kinh tế thuộc ĐHQG-HCM. Đồng thời kết hợp với văn phòng để tổ chức tốt lễ khai giảng năm học 1996-1997 chung của ĐHQG-HCM.

Giám đốc ĐHQG-HCM đã ký quyết định thành lập Ban Thư ký trực thuộc các tiểu ban đề án và chỉ định nhân sự vào các tiểu ban.

- Tổ chức bộ máy quản lý hành chánh do Ông Tống Văn Hằng làm trưởng ban Qui hoạch các trường Kỹ Thuật do Ông Bùi Cách Tuyến làm trưởng ban
- Qui hoạch các trường khoa học, sư phạm do Ông Nguyễn Hội Nghĩa làm trưởng ban.
- Lên kế hoạch bồi dưỡng đào tạo và sử dụng đối với những CBGD chưa đáp ứng yêu cầu giảng dạy ở giai đoạn I báo cáo để Giám đốc quyết định.
- Triển khai các công tác liên quan đến tổ chức và quản lý nhân sự bằng kỹ thuật vi tính..

BAN ĐÀO TẠO

Đã phát 23.848 giấy gọi cho sinh viên trúng tuyển vào 7 chương trình của ĐHQG-HCM và số học sinh đến nhập học là 14.667. Trong đó trúng tuyển 14.388, tuyển thẳng

Vai trò hoạt động chức năng thuộc Đại

và các dạng khác là 297.

2. Đã tiến hành đào tạo theo học chế tín chỉ ở 4 trường trưởng: Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Kỹ Thuật, Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Đại cương, sẽ có kế hoạch để 6 trường còn lại đào tạo theo học chế tín chỉ trong năm học tới.

Sử dụng chung đội ngũ cán bộ có trình độ cao đã bắt đầu tại Đại học Đại cương, Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Sư phạm.

Đã soạn thảo các văn bản để thông báo cho các trưởng thành viên có nhu cầu mở thêm các loại hình đào tạo mới (cao đẳng, ngành học, bậc học thứ hai...) cần thực hiện đúng các qui định mở ngành, cấp học của Bộ Giáo dục và Đào tạo từ trước đến nay, việc mở bậc học mới, ngành học mới phải có quyết định của Giám đốc ĐHQG-HCM.

BAN CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ - SV

Từ ngày 1/10/1996 Ban CTCT-SV được thành lập. Giám đốc ĐHQG-HCM đã bổ nhiệm Ông Lâm Quốc Dũng-Phó Hiệu trưởng trưởng Đại học Kỹ Thuật đảm nhiệm chức vụ Trưởng ban. Ông Huỳnh Văn Sáu và Ông Trần Trí Trinh đảm nhiệm chức vụ Phó Ban.

Có thể nói Ban CTCT-SV ĐHQG-HCM là Ban được "sinh sau đẻ muôn" so với các Ban khác. Tuy vậy, ngay từ những ngày đầu tiên được thành lập, dù chỉ mới có bộ khung cán bộ lãnh đạo, chưa có các cán bộ chức năng chuyên môn phục vụ công tác tuyên truyền, văn thể, lưu trú, tư liệu, bảo tàng, thư viện. Bộ khung lãnh đạo Ban CTCT-SV đã lao vào những công việc cụ thể khá phức tạp, vở cương vị vừa là người chỉ đạo, vừa là người trực tiếp đốc giải quyết những vụ việc bất ổn xảy ra trong sinh viên một số trường thành viên. Để nắm bắt kịp thời tình hình học tập, sinh hoạt ăn ở trong các ký túc xá sinh viên dưới sự lãnh đạo của đồng chí Phó Giám đốc Thường trực Nguyễn Tấn Phát, Ban CTCT-SV đã đi khảo sát nơi ăn chốn ở, các thư viện và tình hình học tập ở hầu hết ký túc xá các trường thành viên. Nhờ vậy mà một số tình hình phức tạp chung quanh một số ký túc xá đã được các trưởng giải quyết nhanh chóng, dứt điểm. Song song với việc theo dõi và cùng các trưởng thành viên giải quyết những khó khăn từng xảy ra trong sinh viên, Ban CTCT-SV đã chỉ đạo lập phương án tuyên truyền, giáo dục về phòng chống các tệ nạn xã hội trong học đường. Ban đã kết hợp chặt chẽ với Đảng ủy và Ban Giám Hiệu các trường, Công an Tp. Hồ Chí Minh và Sở Thương Bình Xã hội để cùng phối

Đại học Quốc Gia

hợp hành động ngăn ngừa và bài trừ các tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học.

Với sự liên kết chặt chẽ thường xuyên giữa Ban CTCT-SV ĐHQG-HCM với Phòng Công tác Chính trị, Phòng Tổ chức Cán bộ và Lãnh đạo các đoàn thể của các trường thành viên đã giúp cho Ban CTCT-SV xâm nhập và thu thập nhanh chóng các số liệu cần thiết về tình hình học tập, diễn biến tư tưởng của sinh viên, học sinh, các khả năng cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ hoạt động văn hóa, thể thao của các trường thành viên, không những giúp Ban có kế hoạch và định hướng lâu dài trong công tác chính trị tư tưởng mà còn sớm lập kế hoạch cụ thể cho Hội thao và Liên hoan KTX-97 trong sinh viên toàn ĐHQG-HCM sẽ khai mạc trong tháng 3-1997.

BAN KẾ HOẠCH TÀI CHÁNH

1. Hướng dẫn các trưởng thành viên lập dự toán ngân sách năm 1997 và quản lý quỹ học phí năm học 1996-1997.
2. Điều tiết nguồn thu học phí năm học 1996-1997 của các trưởng thành viên thuộc ĐHQG-HCM
3. Thông qua thiết kế đường vành đai ĐHQG-HCM
4. Viện Nghiên cứu qui hoạch xây dựng và kiến trúc đô thị Tp. Hồ Chí Minh hoàn thành hợp đồng quy hoạch tổng thể ĐHQG-HCM.
5. Chuẩn bị xong kế hoạch xây dựng ĐHQG-HCM ở giai đoạn 1 (1996-1997):

Xây dựng hoàn chỉnh đề án KTX sinh viên do các địa phương đầu tư theo sự gợi ý của Thủ tướng và sáng kiến của đ/c Trương Tấn Sang. Đã có 6 tỉnh tiếp xúc đăng ký xây dựng KTX cho sinh viên của tỉnh, gồm: Long An, Bến Tre, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang, Minh Hải.

VĂN PHÒNG ĐẠI HỌC QUỐC GIA

Với tinh cờ của Đại Học Quốc Gia Tp. HCM, số nhân sự của văn phòng còn quá ít để đảm bảo các hoạt động về chuyên môn đáp ứng đầy đủ nhu cầu ngày một tăng cho các hoạt động nhịp nhàng của toàn ĐHQG-HCM. Tuy vậy, với tinh thần vượt khó, khắc phục tình trạng thiếu người, bỡ ngỡ với công việc mới ở một bộ phận bộ bê công việc có tên và không tên, "nơi làm dâu trăm họ", CBCNV văn phòng với tinh thần vượt khó khăn, vừa làm việc vừa học hỏi đã đưa văn phòng vào nề nếp, thực hiện các công việc cấp trên giao có hiệu quả. Từ việc mua sắm bàn ghế, máy móc thiết bị, lắp đặt điện thoại, sửa sang phòng ốc đến điều hành xe cộ đi lại, đưa đón Lãnh đạo và Cán bộ đi



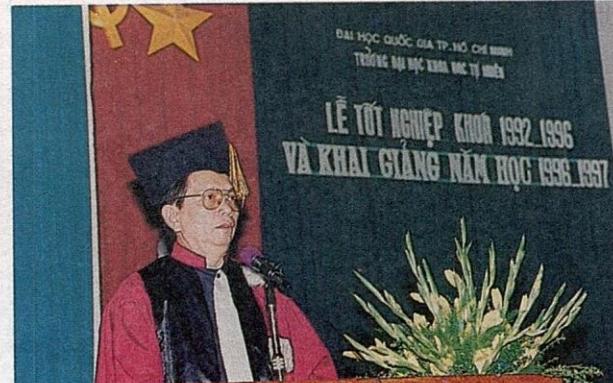
Cuộc họp Hội đồng Viện ĐHQG - HCM
(Ảnh VP.ĐHQG)



GS Nguyễn Tân Phát, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy Khối Phó Giám đốc Thường trực ĐHQG đang làm việc với KTX trường ĐHDC



GS Nguyễn Văn Hanh, Phó GD ĐHQG tại cuộc họp KH Tài chính – 2/1997
(Ảnh DL)



GS Nguyễn Ngọc Giao, Phó GD ĐHQG - HCM
tại lễ phát bằng tốt nghiệp trường ĐHKHTN.
(Ảnh Phòng Đào tạo ĐHKHTN)

các cơ quan chức năng khác và các trưởng thành viên hoạt động tốt.

Từ soạn thảo các văn bản pháp quy, lưu trữ công văn đi, đến cũng như kết hợp tổ chức Lễ khai giảng chung các trưởng thành viên đã được văn phòng chuẩn bị chu đáo, có hiệu quả. Để đưa công tác văn thư giấy tờ hành chánh vào nề nếp, lãnh đạo ĐHQG-HCM đã ban hành quy định tạm thời về các loại văn bản và mối quan hệ giữa văn phòng ĐHQG-HCM với các bộ phận chức năng khác.

Văn phòng ĐHQG-HCM đang ngày càng được củng cố, nâng cao để đáp ứng nhu cầu hiện tại của một cơ quan mới được thành lập.

BAN QUAN HỆ QUỐC TẾ

1. Giám đốc ĐHQG-HCM đã ký quyết định số 107/QHQT ngày 16/9/1996 về việc thống nhất tên gọi các trưởng thành viên bằng tiếng nước ngoài. Ban TCCB đã có công văn hướng dẫn cụ thể triển khai xuống các trưởng.
2. Tổ chức Hội thảo Quốc tế về “Đánh giá chất lượng về quản lý giáo dục Đại học”.
3. Làm thủ tục cho Cán bộ các trưởng thành viên đi công tác học tập, tham quan nước ngoài.
4. Ký kết chương trình hợp tác văn hóa và giáo dục với Đại học DOHTO, Nhật;
5. Ký thỏa thuận hợp tác với FPC của Đức và làm việc với các trưởng thành viên. Tổ chức Hội thảo “Kỹ năng giảng dạy tiếng Anh” do BASELT chủ trì.

VŨ THỊ CHINH



PGS.PTS Lâm Quốc Dũng, Phó BT Đảng ủy Khối, Trưởng Ban CTCT-SV đang trao đổi công tác với các đ/c trong Thường vụ Đảng ủy Khối.



Lãnh đạo Ban KH Tài Chính tại Hội nghị Tài chính 1997.
(Ảnh LD.)



Ký kết hợp tác quốc tế.
(Ảnh : VP ĐHQG)

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRONG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

Thực hiện Chỉ đạo của Giám đốc Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh (DHQGTPHCM) về đào tạo sau đại học, Ban Đào tạo Sau Đại học đã tiến hành một số hoạt động chính sau :

- 1- Thực hiện Quyết định 133/DHQG-SDH ngày 18-7-1996 của Giám đốc:
 - Ban Đào tạo Sau Đại học đã tiến hành điều tra tiềm lực cán bộ và thống kê các chuyên ngành được phép đào tạo sau đại học thuộc các trường thành viên.
 - Giám đốc Trần Chí Đáo đã ký quyết định công nhận trúng tuyển Khóa 1996 cho 175 học viên cao học và 9 nghiên cứu sinh thuộc Trường Đại học Kỹ thuật.
- 2- Phó Giám đốc Trương Minh Vệ đã ký công văn số 225/DHQG-SDH ngày 2-10-1996 ban hành một số quy định thống nhất thực hiện trong toàn DHQGTPHCM:
 - Thời gian trước mắt kiên toàn lai tổ chức đào tạo sau đại học từ DHQGTPHCM xuống các Trường thành viên và các Khoa theo hệ thống dọc gồm: Ban Đào tạo Sau Đại học, Phòng Đào tạo Sau Đại học (hoặc phòng ghép Khoa học Công nghệ và Đào tạo sau đại học) và Hội đồng Đào tạo Sau Đại học Khoa (hoặc Hội đồng Khoa học Khoa). Ban Đào tạo Sau Đại học đã soạn dự thảo chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức trên.
 - Ban hành một số quy định tạm thời về Kinh phí đào tạo sau đại học áp dụng cho Khoa 1996 mà nội dung cơ bản là :
 - + Kinh phí của nhà nước cấp được xem là kinh phí chung cho công tác đào tạo sau đại học và được chi theo các quy định hiện hành.
 - + Để bồi sung kinh phí cho đào tạo sau đại học, các trường thành viên sẽ thu học phí từ người học hoặc từ đơn vị cử cán bộ đi học theo quy định thống nhất.
 - + Xét miễn, giảm học phí và dùng một phần kinh phí nhà nước làm học bổng cho các đối tượng học viên.
 - 3. Đã thảo luận với các trường thành viên để tổ chức lại một số chuyên ngành đào tạo sau đại học liên quan đến nhiều trường sao cho hợp lý, không trùng lặp và tận dụng được lực lượng thày giỏi và cơ sở vật chất. Ban Giám đốc đã ký quyết định thành lập các Tiểu ban chuyên ngành: Giải tích toán học, Đại số, Tin học, Văn học Việt nam, Lịch sử Việt nam, Cơ khí chế tạo máy. Các tiểu ban này bao gồm các nhà khoa học đầu ngành trong và ngoài DHQG TPHCM, Chúng có nhiệm vụ thống nhất nội dung, chương trình và kế hoạch đào tạo; Phân công cán bộ viết giáo trình và giảng dạy các Tin chỉ thuộc chuyên ngành; Vạch kế hoạch phối hợp nghiên cứu và phát triển chuyên ngành.

PGS. ĐÀO VĂN LƯỢNG
Trưởng ban Đào tạo Sau Đại học

nhiều trọng trách trong các công tác chuyên môn khắp các tỉnh thành phía Nam. Qua các mối quan hệ tốt với nhà trường, nhiều công ty rất có cảm tình và thể hiện sự ngưỡng mộ trường Kiến trúc bằng các tài trợ học bổng hàng năm cho sinh viên học giỏi và tham gia tích cực các sinh hoạt xã hội và phải là người có phẩm chất tốt.

Bộ Xây dựng, Hội Kiến trúc sư Việt Nam, Hội Kiến trúc Tp.Hồ Chí Minh, Hội xây dựng Việt Nam đã dành nhiều phần thưởng xứng đáng cho nhiều sinh viên học tập xuất sắc qua các kỳ thi tốt nghiệp.

Trong công tác nghiên cứu khoa học, trường đã chú trọng kết hợp giảng dạy với thực tế bằng các chương trình nghiên cứu ngắn hạn, dài hạn tại Tp.Hồ Chí Minh và các tỉnh như nghiên cứu nhà ở khu dân cư các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu

Long, quy hoạch chi tiết điểm dân cư các quận huyện v.v.... Đã có 4 đề tài cấp Bộ nghiêm thu, 2 đề tài khác sẽ kết thúc vào 1997, một số đề tài khác đang được bắt đầu.

Nhà trường triển khai một số chương trình hợp tác đào tạo, nghiên cứu với một số trường quốc tế như: Malaysia, Nhật, Mỹ, Úc, Canada, Hoa Kỳ v.v...

Nhiều công trình kiến trúc có giá trị là tác phẩm của các thày cô giáo và của nhiều Cựu sinh viên tốt nghiệp trường Đại học Kiến trúc Tp.Hồ Chí Minh được xây dựng hầu như khắp các tỉnh từ Bắc đến Nam.

Từ một cơ sở nhỏ ban đầu, qua nhiều năm được sự đầu tư của Bộ Xây dựng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, đến nay trường đã có một khu nhà học khang trang, các dãy nhà 3-5 tầng với diện tích hàng chục ngàn m², hàng chục phòng học đã và

đang được đưa vào sử dụng. Được sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ Xây dựng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, sự giúp đỡ của Ủy Ban Nhân dân các ban ngành Tp.Hồ Chí Minh, các tỉnh, các địa phương, với sự phấn đấu vươn lên không ngừng đội ngũ của thày cô giáo và các thế hệ sinh viên, nhìn lại quá trình trưởng thành 20 năm qua, trường Đại học Kiến trúc Tp.Hồ Chí Minh có thể tự hào chính đáng với những gì làm được.

Với 2 tấm Huân chương Lao động hạng Nhì và Ba Nhà nước đã trao tặng trong vài năm trước đây, toàn thể thày cô giáo cũng như Cán bộ Công nhân viên trường Đại học Kiến trúc Tp.Hồ Chí Minh vững bước đi lên vì sự nghiệp đào tạo và "dân giàu nước mạnh xã hội công bằng văn minh".

BAN GIÁM HIỆU

ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TUỔI HAI mươi

Ngay từ ngày đầu giải phóng miền Nam, đất nước thống nhất, Đảng và Chính phủ đã quan tâm tới việc cung cấp và phát triển sự nghiệp giáo dục ở miền Nam.

Năm 1976 Trường Đại học Sư Phạm TP.Hồ Chí Minh được thành lập để gấp rút đào tạo những Thầy Cô giáo chăm lo cho sự nghiệp trồng người trong giai đoạn đầu của miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước liên một dải.

Từ thuở ban đầu mới được thành lập, để đáp ứng nhu cầu cải tạo nền giáo dục cũ, xây dựng một nền giáo dục Cách mạng, dù phải vật lộn với trăm ngàn khó khăn thiếu thốn, lãnh đạo nhà trường và cán bộ giảng viên, công nhân viên đã đặt những nền móng đầu tiên, tạo ra đội ngũ thầy giáo cung cấp cho các Tỉnh thành phía Nam. Bằng phương châm vừa hoạt động, vừa xây dựng, xây dựng để phát triển, hai mươi năm qua, nhà trường đã đào tạo được 18.506 sinh viên tốt nghiệp Đại học, cung cấp giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục cho 25 Tỉnh thành phía Nam (từ Quảng Trị Thừa Thiên Huế trở vào).

Nhận thức được tầm quan trọng của sự nghiệp giáo dục đào tạo là nhân tố tác động trực tiếp đến các bước xây dựng và phát triển xã hội. Đảng ủy và lãnh đạo trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh chú trọng đến chất lượng giáo dục. Chất lượng được xem là tiêu chuẩn hàng đầu trong quá trình đào tạo. Thực

vậy, giáo dục theo nghĩa thông thường là dạy và học, mà có dạy tốt mới có học tốt. Điều này đòi hỏi phải đào tạo đội ngũ người giảng dạy ngang tầm với một sứ mạng ngày càng khó khăn, bởi sự phát triển của các ngành khoa học và công nghệ, sự đòi hỏi theo hướng đi lên của xã hội và thời đại, sự đòi hỏi ngày càng lớn của nhân dân. Ở vai trò guồng máy cái trong bộ máy giáo dục đào tạo, lãnh đạo nhà trường đã chú trọng bổ sung thêm nhiều cán bộ giảng dạy có trình độ, nhất là giai đoạn sau năm 1990 lãnh đạo nhà trường đã củng cố, xây dựng và chuẩn hóa hoàn thiện một đội ngũ Giảng viên, Giáo viên có năng lực, nhiệt tình, yêu nghề và say mê học hỏi để tự hoàn thiện và nâng cao dần trình độ của mình. Đồng thời trường đã mở thêm nhiều loại hình đào tạo mới và mỗi năm tiến thêm một bước trong lĩnh vực, nghiên cứu cải tiến chương trình, cải tiến nội dung và phương pháp đào tạo, bồi dưỡng sinh viên.

Nhiều một số trường Đại học khác đào tạo những sinh viên sau khi ra trường sẽ làm việc nghiên cứu với máy móc, thiết bị thì trường Đại học Sư phạm là nơi đào tạo ra những sinh viên sau khi ra trường sẽ thường xuyên giảng dạy, tiếp xúc hàng ngày



với những con người, mà đã là những con người là những tâm hồn, mà tâm hồn là một lĩnh vực cực kỳ phức tạp... Với nhận thức đó, trường rất chú trọng tới phẩm chất đạo đức của sinh viên và luôn luôn chú trọng nâng cao cho họ về ý thức nghề nghiệp, về tâm lý học giáo dục, về khoa học giảng dạy.

Với lòng yêu nghề và tinh thần trách nhiệm cao, đội ngũ Giảng viên, CB, CNV của trường đã nỗ lực cố gắng vượt qua mọi khó khăn để góp phần quan trọng và ngày càng rộng lớn hơn, hiệu quả hơn trong việc phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục ở nửa nước phía Nam. Có thể nói: ở đâu, trên mọi nẻo đường miền Nam, nơi nào có trường học là ở đó có những hạt giống quý đã được đào tạo, tôt luyện từ mái trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

Với những cố gắng không mệt mỏi và những thành tích đã đạt được, từ năm 1987 đến 1995 trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh đã được tặng thưởng 30 bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của UBND Thành phố và Bộ Quốc phòng. Năm 1987 trường đã được Nhà nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba và cuối năm 1996, nhân dịp kỷ niệm 20 năm ngày thành lập trường, Nhà nước đã tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

Đảng và Nhà nước ta đã khẳng định Giáo dục - Đào tạo là quốc sách hàng đầu. Nghị quyết Hội nghị TW2 đã khẳng định thêm tầm quan trọng của giáo dục đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nước nhà. Trong công cuộc đổi mới và phát triển xã hội, vị trí Giáo dục Đào tạo nói chung và của Nhà giáo nói riêng đóng một vai trò cực kỳ quan trọng. Trong vai trò chủ chốt đó, các trường Sư phạm trong cả nước phải được đặt đúng vị trí hàng đầu, vị trí máy cái của guồng máy giáo dục đào tạo. Có thể nói không quá là: tương lai đất nước đặt gánh nặng vào các trường Sư phạm, nơi đào tạo ra các thầy cô giáo. Vì, càng ngày xã hội càng nhận thức đúng đắn hơn về vai trò của các nhà sư phạm. Nhà giáo, mọi bắt đầu đều từ họ. Từ những giáo trình, từ những trang giáo án, họ là khởi đầu cho việc truyền lại cho các thế hệ sau những giá trị tinh hoa của loài người. Xã hội bắt đầu từ những nhà giáo dục. Khi làm nhiệm vụ nhà giáo là họ đang đứng ở ngọn nguồn của xã hội tương lai. Muốn biết xã hội tương lai như thế nào hãy nhìn vào nhà trường, nhìn vào những bàn tay đào luyện của các Thầy Cô giáo.

Hai mươi năm qua, thời gian chưa phải là nhiều so với bước phát triển và đi lên của trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh. Nhưng hai mươi năm qua là cả một chặng



i trưởng ĐHSP TP.HCM đón nhận huân chương lao động hạng nhất.

(Ảnh : Phòng CTCT Trường ĐHSP)

đường lịch sử vui, buồn của nghề thầy giáo. Hai mươi năm là một chặng đường mà lãnh đạo nhà trường cùng các giảng viên, cán bộ công nhân viên đã phấn đấu không mệt mỏi cho sự nghiệp trồng người.

Ở tuổi 20, tuổi sung sức và dồi dào những hoài bão, ước mơ, chúng ta có quyền tin tưởng vào đội ngũ kế cận, những người thầy của những người thầy, những nhà lãnh đạo, quản lý, những Giảng viên, CB, CNV cùng Sinh viên của trường Đại học Sư phạm đang chuẩn bị hành trang bước vào thế kỷ 21, một kỷ nguyên mới của sự nghiệp Giáo dục Đào tạo.

Đđ. VÕ DUY LINH.

THI HÙNG BIỆN BẰNG TIẾNG ANH

Nhân dịp kỷ niệm 5 năm thành lập Câu Lạc Bộ Anh văn trường ĐH Kỹ thuật (12/1991 - 12/1996) và chào mừng ngày sinh viên - học sinh, Đoàn thanh niên và Hội Sinh viên trường Đại học Kỹ thuật đã tổ chức cuộc thi hùng biện Tiếng Anh '96 với chủ đề "Tuổi trẻ và giáo dục; Có phải một nền tảng học vấn tốt ở bậc Đại học là chìa khóa để dẫn đến sự thành công?" .

Đây là cuộc thi hùng biện thu hút đông đảo sinh viên 11 trường Đại học trong thành phố đến tham dự: Kỹ thuật, Kinh tế, KHXH và NV, Sư phạm, Đại cương, Nông lâm, Ngoại Thương, Trung tâm Đ.T.C.B Y tế TP, Mở - Bán công, Hàng hải, Dân lập-Hùng Vương - các trường có nhiều thí sinh tham dự là: Ngoại thương (27), Kỹ thuật (16), KHXH và NV (16), Đại Cương (12), Kinh Tế (11) và Sư phạm (10).

Kết quả chung cuộc, các thí sinh sau đây đã đoạt giải :

- 1/ Đoàn Thị Thái Hạnh (ĐHKHXH - NV)
- 2/ Phạm Quốc Lộc (ĐHKHXH - NV)
- 3/ Trần Hà Nguyên (ĐH Sư phạm)
- 4/ Nguyễn Thị Phương Trang (ĐHKHXH - NV)
- 5/ Lý Hải Bằng (Đại học Ngoại thương)
- 6/ Đăng Quốc Huy (ĐH Kỹ thuật)
- 7/ Trần Phước Anh (ĐHKHXH - NV)
- 8/ Trương Đăng Vinh (ĐH Ngoại thương)
- 9/ Huỳnh Minh Hoàng (ĐH Dân lập-Hùng Vương)
- 10/ Lê Nguyễn Bá Chính (ĐH Ngoại thương)

LÊ NGUYỄN ĐỨC CHÍNH

MỘT SỐ CHỦ TRƯƠNG ĐỔI MỚI QUAN TRỌNG TRONG VIỆC TỔ CHỨC ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

I. TỔNG QUÁT:

Hệ thống Đại học nước ta vốn được xây dựng để phục vụ cho nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung nên cả việc tổ chức quy trình đào tạo và mạng lưới các trường Đại học đều mang dấu ấn của mục tiêu đó. Quy trình đào tạo Đại học đã được tổ chức theo kiểu: tất cả các sinh viên theo học một ngành nghề nào đó được đào tạo nhất loạt theo cùng một chương trình; quá trình đào tạo liền một mạch (4-6 năm); người học thường được trang bị chuyên môn rất hẹp, nhằm làm việc theo một chức năng xác định nào đó ở một vị trí công tác được chuẩn bị sẵn trong hệ thống kinh tế quốc doanh hoặc biên chế nhà nước. Mạng lưới Đại học thích hợp với mục tiêu đào tạo đó bao gồm các trường có quy mô nhỏ theo các ngành hoặc nhóm chuyên ngành hẹp.

Khi chở làm việc trong biên chế nhà nước và kinh tế quốc doanh bao hòa, hệ thống giáo dục Đại học tổ chức theo nguyên tắc nói trên gặp

bế tắc lớn: không thể bố trí cho người tốt nghiệp Đại học theo đúng chuyên môn họ đào tạo. Từ đầu thập kỷ 80 hệ thống Đại học nước ta rơi vào tình trạng bế tắc đó. Khi chuyển sang nền kinh tế thị trường, hệ thống đào tạo Đại học tổ chức theo kiểu nói trên càng không thích hợp, đòi hỏi phải có sự đổi mới căn bản. Mặt khác, trong kinh tế thị trường, mô hình Đại học đơn ngành quy mô nhỏ tỏ ra không thích hợp về hiệu quả kinh tế trong đào tạo và chất lượng đào tạo.

Nhược điểm lớn nhất của quá trình đào tạo Đại học nước ta cho đến những năm gần đây là tạo nên những sản phẩm thiếu khả năng thích nghi với thị trường lao động đa dạng và luôn luôn biến đổi.

Sau Đại hội Đảng lần thứ VI, từ Hội nghị Hiệu trưởng Đại học tại Nha Trang 1988, ngành Đại học đã đưa ra nhiều chủ trương để dần dần đổi mới tổ chức và quy trình đào tạo sao cho có thể tạo nên những sản phẩm dễ thích nghi với thị trường

lao động; quá trình đào tạo liền một mạch từ 4-6 năm được thay bằng quá trình đào tạo theo nhiều giai đoạn: 2 giai đoạn ở cấp Đại học và một giai đoạn cấp cao học; cấp Đại học đào tạo theo diện chuyên môn rộng; tổ chức kiểu chế độ học tập mèn dẻo sao cho mỗi sinh viên có thể lựa chọn được một tiến trình học tập riêng thích hợp với năng lực và hoàn cảnh của mình. Cần lưu ý rằng trong điều kiện nguồn lực cho đào tạo Đại học hết sức hạn hẹp như của nước ta hiện nay, hệ thống Đại học thiết kế như trên có thể xem là tối ưu.

Sau nhiều năm thực hiện đổi mới quy trình đào tạo là chủ yếu, từ Hội nghị Hiệu trưởng Đại học tháng 8 năm 1993 tại Hà Nội, dựa trên cơ sở những thành tựu của quá trình đổi mới và những điều kiện thuận lợi mới xuất hiện, Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trương chuyển sang bước đổi mới nội dung và phương pháp đào tạo song song với đổi mới quy trình đào tạo. Cùng với chủ



D/c Trưởng Tấn Sang, Ủy viên BCT, Bí thư Thành ủy TP.HCM và lãnh đạo ĐHQG trong buổi khai giảng niên học 1996-1997.

trưởng trên của Bộ Giáo dục và Đào tạo, từ cuối năm 1993 Chính phủ đã có hàng loạt Nghị định quan trọng về tổ chức lại các trường Đại học thành lập Đại Học Quốc Gia Hà Nội 12/93; thành lập các Đại học khu vực tại Huế, Thái nguyên, Đà Nẵng tháng 4/1994, thành lập Đại Học Quốc Gia Tp. HCM tháng 1/1995. Như vậy, với chủ trương nói trên của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Chính phủ, việc đổi mới giáo dục và đào tạo Đại học đã đi vào chiều sâu: đổi mới về tổ chức và nội dung đào tạo.

Để triển khai đổi mới về nội dung và phương pháp đào tạo Đại học, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban bố hàng loạt quyết định: quyết định 2677/GD-ĐT và 2678/GD-ĐT ngày 3/12/1993 quy định về cấu trúc và khối lượng kiến thức tối thiểu cho các cấp đào tạo trong bậc Đại học và khối lượng kiến thức giáo dục đại cương tối thiểu cho giai đoạn 1 của chương trình Đại học. Đồng thời với các quyết định nói trên, chương trình mục tiêu về giáo dục Đại học đã hỗ trợ kinh phí để các trường xây dựng hệ thống chương trình và tài liệu học tập, cải tiến phương pháp giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của sinh viên.

Trên cơ sở kết quả xây dựng các chương trình giai đoạn 1 bậc Đại học của nhiều trường, Bộ đã sử lý và dùng phương pháp chuyên gia xây dựng hệ thống chương trình mẫu giai đoạn 1 cho 7 nhóm ngành đào tạo. Hệ thống chương trình này đã được Bộ trưởng quyết định ban bố tạm thời để các trường có cơ sở xây dựng các hệ thống chương trình giai đoạn 1 cụ thể cho trường mình.

Một trong các quyết định quan trọng của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trong Hội nghị Hiệu trưởng Đại học năm 1994 là tiến đến mỗi trường Đại học chỉ cấp một loại văn bằng cho mỗi ngành đào tạo ở một cấp đào tạo xác định. Điều đó có nghĩa là mọi loại hình đào tạo khác nhau để dẫn đến văn bằng chỉ là những con đường khác nhau để đạt cùng một đích, như vậy chương trình đào tạo và chuẩn đánh giá của các loại hình đó là một. Đây là một quyết định hết sức quan trọng, một trong những chìa khóa để đảm bảo chất lượng đào tạo của các loại hình

đào tạo ngoài chính quy tập trung. Tuy nhiên cho đến nay chưa có các đề án khả thi nào để triển khai thực hiện quyết định đó. Có thể hy vọng Đại Học Quốc Gia Tp. HCM sẽ hỗ trợ giúp Bộ đề xuất phương án khả thi để thực hiện chủ trương này.

Từ khi triển khai quá trình đổi mới Đại học, tính tự chủ của các trường Đại học ngày càng cao. Tuy nhiên, trách nhiệm giải trình chưa được quy định rõ ràng. Bộ đang triển khai thiết lập hệ thống quản lý việc bảo đảm chất lượng Đại học và xây dựng các quy trình đánh giá từ bên trong và từ bên ngoài cho mọi ngành học của các trường Đại học nước ta.

II. ĐÀO TẠO THEO GIAI ĐOAN

Kiểu đào tạo theo nhiều giai đoạn vừa tạo cơ hội cho người học có thể điều chỉnh phương pháp học tập của mình sao cho phù hợp tốt với năng lực hoàn cảnh của các nhân và khả năng tìm việc làm; vừa tạo điều kiện cho nhà trường có thể lựa chọn được đúng những sinh viên thực sự có năng lực để đào tạo tiếp ở các giai đoạn sau. Thông thường ở giai đoạn 1 (1,5 năm) sinh viên được trang bị một nền giáo dục đại cương ở trình độ Đại học nói chung với một vốn kiến thức cơ bản cần cho những lĩnh vực ngành nghề rộng. Ở giai đoạn 2 (từ 2,5 đến 4,5 năm tùy theo ngành) sinh viên được trang bị kiến thức và kỹ năng cơ sở về một hướng ngành nghề rộng và chỉ những khái niệm ban đầu về chuyên môn sâu; ở giai đoạn cao học sinh viên là những người đã gắn với một địa chỉ hoạt động nghề nghiệp nào đó được đào tạo theo một chuyên môn sâu xác định hoặc một chuyên môn có tính liên ngành.

Kiểu đào tạo nhiều giai đoạn xét về tổng thể là hết sức có lợi: ngoài việc tăng thêm khả năng tự điều chỉnh cho hệ thống Đại học và cho bản thân từng sinh viên như đã nói trên, nó cũng tạo điều kiện thuận lợi để các trường Đại học có thể trang bị tốt nền học vấn về giáo dục đại cương bậc Đại học cho sinh viên ở giai đoạn 1, một cái nền hết sức quan trọng của người có trình độ Đại học, là công cụ để giúp sinh viên học tập suốt đời. Điều kiện thuận lợi đó chính là sự tập trung đầu tư về nguồn lực cho đào tạo ở giai đoạn này: tập trung thầy giỏi, bảo đảm

sách giáo khoa tốt, trang bị phương tiện học tập đầy đủ và hiện đại.

Một khía cạnh thuận lợi khác của quá trình đào tạo 2 giai đoạn ở bậc Đại học là bảo đảm cho một số đông thanh niên mong muốn học Đại học có cơ hội để được thử nghiệm mong muốn của mình. Với quy trình đào tạo 2 giai đoạn, của trường Đại học có thể mở rộng hơn cho sinh viên vào giai đoạn 1 và chọn lựa những người thực sự đủ khả năng đào tạo tiếp ở giai đoạn 2. Đặc biệt, việc tồn tại một số không lớn chương trình giáo dục đại cương ở giai đoạn 1 tạo cơ hội cho các trường Đại học nhỏ và các trường Cao đẳng mạnh ở các địa phương được các trường Đại học lớn bảo trợ có thể tổ chức đào tạo theo các chương trình đó, nhờ vậy cho đông đảo thanh niên nông thôn có thể "ăn cơm nhà đi học Đại học". Số xuất sắc trong họ sẽ được tuyển chọn vào học chuyên nghiệp giai đoạn 2 trong các trường Đại học lớn, số còn lại thì chuyển sang học các nghề ngắn hạn phục vụ cho nhân lực địa phương.

III. QUAN HỆ GIỮA GIAO DỤC BAN ĐẦU VÀ GIAO DỤC THƯỜNG XUYÊN:

Trong lý luận hiện đại về tổ chức giáo dục Đại học, khi nói đến chức năng của hệ thống Đại học bao giờ người ta cũng nhấn mạnh 2 về tương đương nhau: giáo dục ban đầu và giáo dục thường xuyên. Việc đào tạo để dẫn đến các văn bằng ở bậc Đại học được quan niệm chỉ là giáo dục ban đầu, tức là cung cấp cho sinh viên một cái vốn để học tập suốt đời. Với sự tiến bộ và đổi mới nhanh chóng của công nghệ hiện đại, việc học tập suốt đời để cập nhật với công nghệ mới trở thành đòi hỏi sống còn để tạo năng lực thích nghi và cạnh tranh trong thị trường lao động. Trường Đại học phải coi nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hỗ trợ cho việc học tập suốt đời đó không nhẹ hơn nhiệm vụ giáo dục ban đầu.

(Còn tiếp số sau)

**GS. Lâm Quang Thiệp
Vụ trưởng Vụ Đại học
Bộ Giáo dục và Đào tạo**

HỘI THẢO

KHOA HỌC THỰC TIỄN VỀ ĐÀO TẠO CỬ NHÂN LUẬT

Trong 2 ngày 10 và 11/10 tại Đà Lạt, Đại học Luật, trực thuộc ĐHQG-HCM đã tổ chức Hội thảo Khoa học thực tiễn về công tác đào tạo Cử nhân Luật. Tham dự Hội thảo có GS Trần Chí Đáo-Giám đốc DHQG-HCM, GS. Nguyễn Ngọc Giao-Phó Giám đốc, PGS. Đào Công Tiến-Phó Giám đốc; Ngoài ra còn có các đ/c Hà Hùng Cường-Vụ Trưởng Vụ Pháp luật Quốc tế, Nguyễn Đăng Chứng-Chủ nhiệm Đoàn Luật sư TP. HCM, Nguyễn Đức Chính-Phó Giám đốc Sở Tư pháp TP.HCM, Đào Trí Úc - Viện trưởng Viện Nghiên cứu nhà nước và pháp luật và một số chuyên gia pháp luật, giáo dục học...cùng tham dự.

Hội thảo đã nhận rất nhiều ý kiến đóng góp xây dựng của đại biểu và ý kiến chỉ đạo của Ban Giám đốc DHQG-HCM

Qua Hội thảo, đã đánh giá được thực trạng đào tạo Cử nhân Luật tại nước ta hiện nay và những ý kiến thảo luận làm rõ mục tiêu, phương hướng đào tạo của trường Đại học Luật trong thời gian từ nay đến năm 2000, những năm đầu thế kỷ 21. Về chất lượng đào tạo, các chuyên gia giáo dục đã báo cáo về chuyển đổi phương thức đào tạo niêm chế sang hệ thống tín chỉ, nêu ra những mặt ưu việt cũng điều kiện vật chất để thực hiện.

Trên cơ sở các ý kiến, Hội thảo đã kết luận một số vấn đề quan trọng: Đại học Luật sẽ xây dựng một chương trình đào tạo mới áp dụng cho các khóa sinh viên năm học 1996-1997 song song với việc soạn thảo chương trình đào tạo nhà trường cũng dần dần chuẩn bị cho đào tạo theo phương thức mới. Mất dù đây là công việc khó khăn đối với Đại học Luật trong điều kiện hiện tại thiếu mảng bối cảnh giáo viên...

Tuy nhiên, về hoạch định chiến lược phát triển lâu dài cho Đại học Luật thì đây là những công việc cần tiến hành cấp bách và cần thiết.

PTS. MAI HỒNG QUỲ



Tại cuộc Hội thảo tháng 10/96 tại Đà Lạt.

ĐẠI HỌC LUẬT MỞ THÊM 2 LỚP TIẾNG PHÁP

Theo sự thỏa thuận giữa Trường ĐH Luật TP.HCM và tổ chức AUPELF-UREF (Hiệp hội các trường Đại học nói tiếng Pháp), năm học 1996-1997, trước đây tổ chức này có ý định giúp Trường mở hai lớp tiếng Pháp vỡ lòng cho sinh viên Luật đang học tập tại Trường Đại học Đại cương. Nhưng trong quá trình triển khai, phát hiện những tiềm lực tốt của Trường Đại học Luật, tổ chức AUPELF - UREF đã quyết định tài trợ để mở thêm 2 lớp tiếng Pháp nữa với số

lượng 40 sinh viên cho các sinh viên vừa chuyển từ giai đoạn I sang giai đoạn II của nhà trường.

Ph.D NGUYỄN XUÂN TẾ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP.HCM ĐÃ PHỦ KÍN CÁC HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA BGH, CÁC PHÒNG BAN, KHOA BẰNG NỐI MẠNG VI TÍNH.

Với hai mạng thông tin liên kết với nhau ở cơ sở Nguyễn Tất Thành và cơ sở Bình Triệu và 30 máy vi tính hoạt động đồng bộ, Trường Đại học Luật đã phủ kín toàn bộ các hoạt động quản lý, điều hành của BGH, các phòng ban, khoa, cập nhật hóa thông tin về đào tạo, quản lý sinh viên theo chế độ đào tạo mới. Công ty Luật Freshfield cũng đã hỗ trợ nhà trường 6 máy vi tính để tăng cường công tác nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế phục vụ - những mũi nhọn nhà trường đang tập trung phát triển.

LÊ ĐỨC THỌ



CHUYỆN VUI

ẢNH CƯỜI

Tai phòng làm thủ tục đăng ký xe máy.

Công an : - Ảnh này không hợp lệ !

Cô gái : ?

Công an : Ảnh làm thẻ sao lai cười toe toét như thế này, làm sao mà nhận diện được ?

Cô gái : - Cô gì đâu.. Bao giờ các anh huỷ còi kiểng tra giấy tờ xe máy thì em lại cười đúng như thế này để các anh nhận dạng.

Công an :!

LAN

LẬP LẠI SÂN CHƠI CHO SINH VIÊN

Trong những năm qua Hội Thể Thao ĐHCN TP.HCM, Thành Đoàn, Báo Tuổi Trẻ đã tổ chức những giải thể thao cho SV cùng với những hoạt động Hội thao của khối trường Đại học liên kết, những hoạt động đó đã thu hút ngàn ngàn sinh viên của các trường đến xem và cổ vũ cho phong trào, những trận đấu đã diễn ra sôi nổi và hào hứng không kém phần quyết liệt đã thực sự dậy lên phong trào thi đua rèn luyện thể chất, nâng cao thể lực, khỏe để học tập, phụng sự tổ quốc. Nhưng do chủ quan của BTC giải, trọng tài cùng với sự cổ vũ cuồng nhiệt, kích động của một số sinh viên đã làm trận đấu đổ vỡ, do cay cú ăn thua các đội, các cổ động viên đã xô xát lẫn nhau làm mất đi tinh cảm tốt đẹp giữa SV các trường và gây thiệt hại đáng kể về cơ sở vật chất.

Trở về quá khứ với những giải Thể thao SV. Tháng 1/1989 Thành Đoàn tổ chức giải Bóng đá SVHS tại sân Tao Đàn chung kết trận : DHNL - DHBK sau khi kết thúc trận đấu bằng những quả luân lưu 11m, cổ động viên hai đội tràn vào sân ẩu đả lẫn nhau, kết quả một số SV phải đưa đi cấp cứu, tài sản bị hư hại, một chuyến xe cao của DHNL bị đập vỡ kính, kế tiếp những giải năm sau và cuối cùng giải tháng 1/1991 trận chung kết tại sân Thống Nhất càng xảy ra trầm trọng hơn. Giải BDSVTP ngưng hẳn.

Không chỉ dừng lại ở đó, các nhà tổ chức lại tiếp tục với bóng chuyền SV mà đỉnh cao là những giải năm 1994 - 1995. Các nhà chuyên môn đã nhận xét và giới thiệu những VĐV tiêu biểu, xuất sắc nhất trong phong trào để thành lập đội tuyển BCSVTP. Nhưng sau buồn và thất vọng biếng bao, đầm chung kết giải bóng chuyền cúp báo Tuổi Trẻ lần 2/95 tại nhà thi đấu PDP. Trận : DHNL - DH.TDTT.TW.2, DHBK - DHKT. Từ 15 giờ (chính thức thi đấu 18 giờ 30) hàng ngàn, hàng vạn SV của các trường Đại học đã kéo đến chật cứng cả sân, sự quâ tài so với sức chứa của nhà thi đấu đã gây nên cảnh hỗn loạn, các SV đập phá cửa sắt để tràn vào sân, tệ hại hơn một số SV quá kích đã đập vỡ cửa kính, bắn孔雀箭, giựt xé các banner trong và ngoài nhà thi đấu. BTC phải hoàn trả trận đấu và tổ chức lại trận chung kết tại sân QK7. Từ đó những nhà tổ chức giải đã ngán ngại và lắc đầu ngao ngán khi nghĩ đến sân chơi cho sinh viên.

Phong trào chung không còn nữa nhưng các trường vẫn thường xuyên tổ chức các hoạt động thể thao định kỳ hàng năm giữa các lớp, khoa nhân ngày lễ, ngày kỷ niệm truyền thống ở đơn vị mình, các trận thi đấu giao hữu bóng đá, bóng chuyền ... những giải thể thao các trường ĐHCN cụm Thủ Đức, giải Liên ký túc xá đều được các trường phối hợp tổ chức cũng không kém phần sôi động. Dù sao vẫn mang tinh chất nội bộ, phong trào phát triển đòi hỏi sự tổ chức phải rộng lớn, quy mô hơn.

Để đáp ứng nhu cầu đó, những người có tâm huyết với phong trào thể thao đã không dừng bước, các d/c ấy đã trải qua bao trăn trở, bao nỗi khó khăn để quyết định khôi phục tổ chức các giải thể thao cho SV. Vì xã hội ngày nay các nọc độc văn hóa đổi mới, ma túy

đang tung bước xâm nhập vào nhà trường thì việc tổ chức hướng dẫn cho SV tham gia các hoạt động TDTT là một trong những biện pháp tích cực nhất để xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong sinh viên. Vì thế sau nhiều phiên họp trù bị, ngày 4/2/97 Ban Giám đốc DHQG đã ban hành QĐ tổ chức "Hội thao SV 97". Với mục đích "... xây dựng nếp sống vui tươi lành mạnh trong sinh viên, đồng thời tuyển chọn SV có thành tích cao vào đội tuyển SV DHQG TP.HCM để giao lưu thi đấu với các đội tuyển SV trong và ngoài nước..." BTC đã phân công và ủy nhiệm trưởng thành viên đăng cai :

- Môn Bóng đá : Trưởng Đại học Nông Lâm
- Môn Bóng chuyền : Trưởng Đại học Kỹ thuật
- Môn Bóng bàn : Trưởng Đại học Sư phạm
- Cờ Quốc tế, cờ tướng : Trưởng Đại học Kiến trúc

Các bạn SV, những người chủ trương tương lai của đất nước, các bạn nghĩ gì khi tham gia cuộc vui ? Các bạn làm gì để khắc phục những lỗi lầm cũ ?

Chúng tôi kêu gọi các bạn thi đấu trung thực, quyết tâm dành thắng lợi vì màu cờ sắc áo trường minh, các bạn ra sân để thể hiện tài năng phục vụ khán giả, chứ không phải để biểu diễn võ thuật trên sân, đối với các bạn cổ động viên sự nhận thức trách nhiệm, ý thức tự giác sự cổ vũ vỗ tay nhiệt tình những trận đấu bóng hay, đẹp. Các bạn hãy phê phán hành động phi thể thao thiếu văn hóa ...

* Để Hội thao được thành công BTC phải phối hợp chặt chẽ với các trường phổ biến rộng rãi điều lệ, qui định rõ ràng đối tượng tham dự, có biện pháp kiểm tra sự trung thực của các đội tham dự giải, công tác tổ chức bảo vệ chu đáo, đồng thời tuyên truyền vận động SV thực hiện nếp sống văn hóa mới trong thể thao .

* Muốn phong trào được duy trì thường xuyên và liên tục BGD Đại học Quốc gia phải có kế hoạch phối hợp với các Đoàn thể, Hội Thể thao DHCH thành phố HCM soạn thảo chương trình hoạt động định kỳ hàng năm để tránh sự trùng lắp, đồn đập sôi động lúc đầu, lại yên lặng về sau và theo đó các trường có kế hoạch tham gia cũng như tổ chức ở cơ sở .

* Chúng tôi kêu gọi BGD hãy quan tâm xây dựng các công trình TDTT cho SV vui chơi, tập luyện, thi đấu một mô hình "Nhà Văn hóa Sinh viên" hoạt động cả ban ngày và ban đêm bao gồm TDTT, văn hóa văn nghệ ở khu vực Thủ Đức cho các SV ngoại thành .

* Chúng tôi cũng mong muốn sự quan tâm giúp đỡ của các nhà tài trợ đối với phong trào TDTT Sinh Viên thành phố HCM .

* Cuối cùng chúng ta hãy chúc cho "Hội Thao Sinh viên DHQG 97" của chúng ta thành công tốt đẹp, bước chuẩn bị cho các giải thể thao SV sau này, hy vọng qua Hội thao sẽ tạo không khí thi đấu sôi nổi, hào hứng, một luồng gió mới xua tan những áng mây đen ...

DƯƠNG VĂN HỘI

Thơ Sinh Viên

Thứ Bảy Nhớ Nhà

Thứ bảy năm nghe tiếng mưa rơi,
Đưa thi bài bạn, đưa đi chơi
Khỏi bếp thoảng qua không học được
Xa nhà, đòi bụng nhớ chơi voi

NGUYỄN NGỌC HOÀN

THƠ VUI Sinh Viên Đi Chợ

Sinh viên xách giỏ đi chợ
Thập thò, lấp ló... tôi ghê !
Gặp cô bán hàng áo đỏ
Ôm ờ, mắc cỡ... ngô nghê !
Ngẫm thương con trai đi chợ
Lòng vòng cái giỏ trống không
Sờ túi, tiền nong ít ỏi
Muốn mua bụng lại pháp phồng
Này! Cô bán hàng vui tính
Dăm ba miếng cải nêm canh
Học bổng trăm ngàn mỗi tháng
Rau thôi, thịt cá chẳng màng

Sinh viên xách giỏ đi chợ
Mang về đầy ắp rau tươi
Lũ bạn chung phòng khen giỏi
Sinh viên chép miệng thở dài.

NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC

B

ọn sinh viên phòng 605 gào hát cuồng nhiệt cùng với âm điệu bập bùng muôn vỡ của cây ghi-ta cũ kỹ.

Đây là căn bệnh của những ngày cuối tháng, khi mà nguồn "lương" đã cạn kiệt.. Họ đợi chờ thần tài đến từ bưu điện (giấy mời lĩnh tiền). Đó là những ngày mà một sợi dây vô hình đã buộc chân họ trên lầu cao ký túc xá. Hết tiền. Đôi khi cũng có được ly trà đá, không có cũng chẳng sao, thế là cả bọn tập trung lại, nồi xoong được vận động về trung tâm điểm để góp phần hòa âm với cây ghi ta. Đủ những giọng ca rồn rồn, thanh thanh, the thé hòa vào nhau nghe kỳ dị. Những khúc hát quen thuộc "Ngày ta yêu nhau mùa thu đến...". Hát chán, lại ngâm thơ. Bao giờ cũng vậy, cuối cùng họ đồng thanh ngâm lên hai câu thơ bất hủ trong giới sinh viên :

"Xa quê hương nhớ mẹ hiền

Sao cuối tháng chưa gửi tiền cho con ?".

CHỊ DUYÊN

Không khí chùng xuống. Đàn đứt dây. Tôi cảm thấy cổ họng hơi ran rát. Một khoảng trống vắng xâm chiếm. Buồn ! Mảnh trăng khuyết mọc quá nửa đêm.

- "Tụi mình đi ngắm trăng". Tôi đế nghị. Cả bọn chui qua cửa sổ kéo nhau lên sân thượng.

Im lặng !!!

Ngắm. Một quầng mây nhỏ trôi nhẹ che khuất mảnh trăng vốn dã nhô.

- Trăng đêm nay buồn lả - Ai đó nói - Cả bọn kéo nhau xuống. Tôi cố tình nán lại. Bỗng nhiên tôi muốn mảnh trăng kia lặn thật nhanh, có lẽ nó là thủ phạm khơi dậy nỗi buồn trong lòng tôi. Bao nhiêu ý nghĩ nhảy lung tung trong đầu. "Nhà đang gấp khó khăn... con cố gắng mượn tam bạn bè... tháng sau...". "Thần bưu điện" của tôi là vậy. Bấy nhiêu lời cũng đủ xé tim tôi thành trăm mảnh.

Về ư ? Lấy gì về ? Còn không về ? Tôi trách bức thư quá ngắn. Tôi cố tình không hiểu...

Tôi thắt thểu bước lên cầu thang. Cả tháng trời bữa tối, bữa no cùng bè bạn. Đầu óc trống rỗng. Nợ nần chồng chất ("chữ ký đẹp dần lên bởi nhiều lần ký nợ" mà). Tôi cố gắng duy trì các buổi học, mặc dù mỗi ngày chiếc xe đạp cọc cách của tôi nuốt trọn cả nghìn bạc lăm tôi ngẩn ngơ. Cảm giác mệt nhọc, rồi cái bao tử qui quái cứ kêu gào làm tôi cău bắn "tao về đánh một giấc may hết kêu nổi chứ gi".

Vừa bước vào phòng, tôi lo sợ. Thằng ban đang chờ tôi. Tiền đâu rủ nó đi ăn cơm bây giờ ? Chẳng nhẽ lại thú thật "Tao hết tiền". Lòng tư trong rởm giày vỏ tôi. Thằng bạn cười như nó đọc được ý nghĩ tôi. Tôi hắng hờ "Mày mới xuống ?".

- Ủ ! - Nó gật đầu - "Mày vào nấu cơm tao ăn với, tao đòi lầm rồi".

Nó lại cười. Nụ cười thật đáng ghét. Nó cố ý hay vô tình ? Nồi xoong mình treo từ lâu rồi kia mà. Tôi cười buồn không đáp.

- "Sao buồn dữ vậy, hết tiền chứ gì ? đúng tim đen. Nói xỏi lời : "Mày xem cái gì đây ?" Nó lôi từ dưới giường ra một cái bao rồi mở ra. Nào gạo, cá khô, dầu... Tôi ước chừng ăn cả tháng. Tôi chưa hết bằng hoàng nó tiếp : "Của chị Duyên cho mày đó". Tôi ngó ngắn, cố lục

xem có người bà con nào tên Duyên ở Saigon không. Nhưng tiết nhiên.

- "Mày không nhớ chị Duyên sao ? Chủ nhà trả tháng trước mày ở đó".

- Nhưng tao đâu có bà con với chị... tao không tin, chẳng lẽ người dùng... Tôi bỏ dở câu nói. Tôi có cảm giác như đang được bố thí.

- Chị cũng nghèo, nên chị hiểu và thương tụi mình. Hôm tháng bạn cùng phòng mày lên nhà trả chơi nói mày hết tiền cả tháng nay chỉ bảo tao đem xuống liền đó.

Cái đói lấn át lòng tự trọng của tôi. Nỗi cơm nở đều ráo hoành với vài con cá khô chiên dầu. Một bữa cơm ngon lạ lùng.

Cơm xong, hai đứa dắt nhau lên sân thượng ngắm sao tròn, ngắm đèn thành phố. Thằng bạn đi ngủ trước. Tôi ngồi lại theo thói quen. Tôi nghĩ về chị. Chị nghèo, quần quật suốt ngày. Đêm, tôi ngồi bên đống sách vở khô khan, tiếng máy may của chị lách cách đua với thời

gian cũng như chính chị đua với cuộc sống. Chị bảo "Thằng nhỏ nghèo mà ham học, tội nghiệp !". Tôi không tin những lời cửa miệng. Rồi tôi dời lên ký túc xá, quên chị. Thế mà chị không quên tôi.

Một ánh sao rơi xuống lòng thành phố. Tôi bất giác hướng về nơi ấy. Nơi có căn nhà gác đơn sơ tôi đã từng sống, nơi chị ở với gần nửa cuộc đời bần khổ, chỉ vui, bao dung với mọi người. Tôi thấy cuộc đời đẹp lắm, con người hòa quyện thương yêu nhau trong cuộc sống. Tôi muốn cầm bút viết về nửa đời người gian khổ của chị.

Nhưng tôi dường như nghe chị bảo "Cả chi và em đều chưa bắt hạnh vì còn có được một thân hình nguyên vẹn, còn có những người tất nguyên, hãy chú ý đến họ"

Chỉ bình dị lắm. Nhưng đối với tôi, chị là một cô tiên giữa đời thường.

HOÀI THƯƠNG
Sinh viên DH Khoa học và Nhân văn

Chuyên vui

CHA VÀ CON

Anh sinh viên Paul một hôm viết thư về nhà xin cha mẹ một ít tiền. Cuối cùng, anh tái bút :

"Trước khi gửi thư, con bỗng lấy làm tiếc vì đề nghị của con. Con phải chạy theo người đưa thư để lấy lại bức thư này, nhưng con đã không đuổi kịp ông ấy".

Vài ngày sau, Paul nhận thư của cha :

"Con của cha, con có thể yên tâm. đừng áy náy vì không đuổi kịp bác đưa thư, bởi vì cha không nhận được bức thư của con".

NGỌC KHÁNH

CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CĐ ĐHQG - TP.HCM QUÝ 1/1997

- Tập trung chuẩn bị nội dung và nhân sự cho Đại hội Công Đoàn ĐHQG - TP.HCM dự kiến tháng 5/1997, sau Đại hội Đảng bộ ĐHQG TP.HCM.
- Tổ chức Công đoàn bộ phận khối văn phòng ĐHQG - TP.HCM sau khi ổn định tổ chức về nhân sự.
- Các trường chưa tổ chức Đại hội Công Đoàn sẽ chuẩn bị nội dung, nhân sự và tổ chức đồng loạt vào tháng 3-4/1997 trước Đại hội Công Đoàn ĐHQG TP.HCM.
- Đại học Kinh tế, Đại học Kiến trúc tiến hành Đại hội CNVC.
- Ban Thường vụ, BCH CĐ ĐHQG - TP.HCM tiếp tục phối hợp với Ban cán sự giáo dục LĐLĐ - TP.HCM khảo sát nắm tình hình Công đoàn một số trường.
- Công đoàn các trường thực hiện những hoạt động thường xuyên để ra trong chương trình hành động của mình. Đặc biệt tập trung vận động Đoàn viên Công đoàn hoàn thành tốt học kỳ 1/1996-1997.
- Tổ chức kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và ngày 8/3.
- Trong quý 1/1997 Công đoàn ĐHQG - TP.HCM tổ chức hội nghị kỷ cương trong các trường thuộc Đại học Quốc gia TP.HCM.

NGUYỄN KIM THÚY
NGUYỄN THÁI TẢO

ĐOÀN TNCS HCM ĐẠI HỌC QUỐC GIA VÀ MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG SẮP TỚI

Tạo môi trường và động lực, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và rèn luyện tay nghề trong sinh viên, cán bộ giảng dạy trẻ và ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn. Đồng thời mở rộng mặt trận tập hợp Hội sinh viên - học sinh thông qua phát triển Hội Sinh viên và các câu lạc bộ - đội nhóm và giáo dục lòng yêu nước, ý thức công dân cho sinh viên học sinh thông qua các biện pháp như tọa đàm, hội thảo, sách báo.

Quán triệt trong đoàn viên và cán bộ đoàn cần có trách nhiệm trong việc tổ chức thành lập Hội sinh viên Việt Nam cũng như các loại hình tập hợp thanh niên (CLB, đội nhóm) và trách nhiệm của người đoàn viên trong công tác quần chúng.

Quan tâm và phản ứng nhanh trước những biểu hiện lệch lạc về tư tưởng của Đoàn viên, Sinh viên - Học sinh trước các vấn đề xã hội, duy trì chế độ thông tin dư luận với các cơ sở Đoàn trọng điểm.

Xây dựng ý thức chấp hành trong các cấp bộ Đoàn cũng như cán bộ Đoàn đối với các nghị quyết của Đoàn cấp trên, của tập thể trong các định hướng hoạt động theo nguyên tắc mà các điều lệ qui định làm nền tảng lập lại kỷ cương trong các mảng hoạt động.

Tạo cầu nối, xây dựng mối quan hệ chặt chẽ trong sinh

viên của các trường thành viên Đại học Quốc gia với thanh niên trên địa bàn thành phố, đơn vị công nhân, bộ đội.

Xây dựng ý thức tự giác rèn luyện về đạo đức và lối sống lành mạnh trong sinh viên, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bài trừ văn hóa phẩm độc hại và những tiêu cực trong sinh viên, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong trường học.

- Đề cao tinh thần "Tôn sư trọng đạo", thông qua hoạt động về nguồn, giáo dục truyền thống trong sinh viên.

Nâng cao chất lượng Đoàn viên và củng cố hoạt động chi đoàn thông qua chương trình rèn luyện đoàn viên định kỳ, tổ chức phân loại Đoàn viên, kịp thời khen thưởng và phê bình, lập lại kỷ cương trong sinh hoạt chi Đoàn.

Nghiên cứu triển khai mô hình tổ chức chi Đoàn phù hợp với học chế tín chỉ. Tổ chức giao lưu trao đổi kinh nghiệm giữa cán bộ Đoàn trong Đại học Quốc gia TP.HCM.

Trên cơ sở các hoạt động trên, phân loại Đoàn viên, định kỳ các Đoàn trường giới thiệu cho Đảng những Đoàn viên ưu tú để có kế hoạch bồi dưỡng phát triển, định kỳ tổ chức họp mặt các Đảng viên trẻ, các Đoàn viên ưu tú.

TRẦN TRÍ

CHUYỆN VUI :

PHÒNG VĂN CA SĨ

- Chị thấy hát bài nào dễ nhất ?

- Bài hát của nước ngoài.

- Sao vậy ?

- Vì rất nhiều khán giả không biết tiếng nước ngoài nên dễ bỏ qua. Còn chính người nước ngoài cũng không nghe rõ tôi hát là tiếng nước nào nên chẳng biết đâu mà bắt bẻ.

SÝ VINH

Tôi và Lâm học cùng lớp, tốt nghiệp cùng khóa và cũng được giữ lại trường làm cán bộ giảng dạy. Vào những năm ấy chiến tranh leo đến gần nắc thang cuối cùng. Chiến trường cần người. Lớp chúng tôi xếp bút nghiên lên đường ra mặt trận. Một phong trào tòng quân rầm rộ. Thanh niên viết huyết thư, đơn tình nguyện gửi lên Đảng ủy, lên trường xin được nhập ngũ. Tôi và Lâm cùng trong số đó. Nhưng Hiệu trưởng mời lên giải thích: "Các em là lớp Giáo viên trẻ thay thế các thầy cô giáo sắp nghỉ hưu. Tôi hoan nghênh tinh thần các em. Nhưng chiến đấu trong khoa học cũng gian khổ không kém trên chiến trường đâu, yên tâm ở lại, cố gắng học tập chuyên môn, trau dồi đạo đức"... Tôi yên tâm còn Lâm thì không. Hôm đơn vị quân đội về khám tuyển, Lâm xông vào tranh luận với ông Đại tá Chủ tịch Hội đồng tuyển quân, cuối cùng người ta phải chấp nhận nguyện vọng của nó. Chẳng những Lâm không bị phê bình vô tổ chức, vô kỷ luật mà còn được nêu gương cho thanh niên toàn trường học tập về tinh thần yêu nước, ý thức trách nhiệm của tuổi trẻ thời chiến. Hôm Lâm lên đường, nó cầm tay tôi: "Ở lại cố học, có điều kiện làm nghiên cứu sinh càng tốt, tôi sẽ nếu còn sống trở về sẽ làm học trò cậu". Tôi nhìn Lâm mà cảm thấy then thợ. Nhưng rồi hơn một năm sau tôi cũng vào chiến trường. Ngày ấy tên tuổi Lâm đã xuất hiện trên nhiều mặt báo. Các đơn vị quân đội tổ chức học tập gương dũng sĩ diệt Mỹ Nguyễn Huy Lâm. Chiến tranh kết thúc, tôi trở về trường dạy học. Lâm ra quân sau tôi hai năm chuyển sang hoạt động kinh tế. Mấy năm đầu cuộc sống nhè nhẹ lầm lũm. Thỉnh thoảng ghé thăm tôi, nhìn căn phòng mười hai mét vuông trong dây nhà cấp bốn và bữa ăn đậm đặc của vợ chồng tôi. Lâm gật gù: "Có vất và đấy, nhưng ổn định. Làm kinh tế như tao khổ lắm, lúc nào cũng cảm thấy như bị trói chặt chân tay". Bỗng một dạo đến năm, sáu năm, một hôm gần trưa Lâm xuất hiện trong bộ com-lê màu sáng, áo sơ mi trắng, cổ cổn, cà vạt đỏ, ghim cài vàng chói, giầy đen bóng lộn. Vừa bước qua cửa nó dang tay ôm tôi kêu lên:

- Trời ơi! Sao mày già và già thế - Tao bô ba Bắc - Nam mới mấy năm mà... lần sau gặp lại mày chắc tao phải chắp tay "Thưa bác".

Vợ tôi ngoài bếp chạy vào:

- Ôi Anh Lâm, trông anh khác quá, gặp ngoài đường em không nhận ra.
- Cơ chế thi trường nó tân trang con người tôi đấy bà a.
- Hôm nay mời anh ở lại đây ăn cơm với chúng em.
- Tôi không quen ăn cơm ở nhà, chỉ thích đi nhà hàng đặc sản thôi.
- Anh yên chí, anh Lê mới lĩnh được ba trăm nghìn tiền dạy thêm. Hôm nay tôi đãi hai ông một bữa cơm rượu. Ra nhà hàng bọn nó chém đứt cổ.
- Khỏi đi, bà không phải lo - Lâm mở cặp rút ra một tập tiền năm mươi nghìn ném lên bàn - Một triệu đấy, đủ cho ba người xả láng chưa?
- Nhưng hôm nay em và anh Lê mười hai ruồi phải lên lớp giờ đầu.
- Vậy thì bà cầm lấy.
- Thôi, - Tôi cười - Bạn mình dù sống tầm tam.

- Mày sỉ à? Đấy là cái bệnh của những thằng bất tài, cam phận. nhưng cứ muốn mọi người coi mình là vĩ nhân.

Tôi ngạc nhiên về thay đổi của Lâm. Tôi tự hỏi: "Chà lẽ cơ chế thi trường biến đổi con người nhanh đến thế. Đầu rồi một thằng Lâm dũng sĩ, bắn đến viên B40 cuối cùng thì ngã ngất, đồng đội phải đưa về tuyến sau, vừa tỉnh lại đã dời đi chiến đấu. Trận tấn công vào Sài Gòn, Lâm bị thương đến lần thứ ba vẫn bám theo đơn vị. Còn hôm nay, một thằng Lâm vẫn tốt bụng với bạn bè nhưng hơm của, chơi ngông, ném tiền qua cửa sổ.

Lâm khen tôi:

- Mày "mê hoặc" bà Tú giỏi thật, cả xã hội đang ầm ầm lao đi kiếm tiền mà bọn mày chịu ngồi trong tháp ngà tu thân. Bỏ nghề đi, ra ngoài tao tìm việc cho làm, cõi mày lương tháng phải vài triệu trở lên.

- Kinh doanh phải có tài.

- Tài cái con mẹ gì, tao bỏ súng nhảy vào thương trường, lở ngõ vài bả năm đầu, còn bây giờ...

- Dày dạn và lầm mưu mô? - Tôi hỏi.

- Mẹo vặt thôi. Nhưng thừa sứa đổi chơi để kiếm ra tiền, sống trên dầu thăng khát - Lâm nhè nhẹ.

Tôi nhìn ra khoảng trời xanh bên ngoài khung cửa sổ mê man trong những ý nghĩ không đầu không đuôi.

Ngày hai đứa còn là sinh viên, hôm nào cũng rủ nhau vác bát xuống nhà bếp. Thực ăn chỉ có bát nước rau luộc đen như nước cống, đĩa rau muống thảm xi, chấm nước sôi hòa muối, lếu bểu mấy lát ớt, pha thêm ít nước hàng do đó để lừa cảm giác. Thế mà ăn ngon lành, hôm nào có tiền mua thêm mấy miếng đậu phụ, coi như đại tiệc. Những ngày ở chiến trường ăn uống đứt bữa là thường. Vậy mà thằng sinh viên, thằng lính năm nào nay lại sợ ăn cơm nhà, thích ăn đặc sản. Tôi bật cười chua chát:

- Mày cười gì vậy? - Lâm hỏi.

- Tao không nghĩ mày thay đổi đến thế.

Lâm xoay xoay chén nước trong tay, vẻ mặt tư lự, triết lý:

- Đồng tiền nào cũng bẩn theo đúng nghĩa đen và nghĩa bóng của nó. Nhưng người ta tôn vinh nó lên thành tiên, thành Phật, mình cũng chiều theo, biết làm thế nào.

Bữa chiều đãi không thành, Lâm ra về. Một tuần sau, bảy giờ tối Lâm đến, dắt chiếc "Honda 50" vào thằng trong nhà.

- Mày cho tao mượn chiếc xe đạp

- Sao không đi xe máy? - Tôi hỏi

- À, tao đến nhà một thằng trong ngõ, đường hẹp, đi xe đạp cho tiện.

NĂM THÁNG CUỘC ĐỜI



Lâm dắt xe đạp của tôi đi thẳng. Một tháng, hai tháng nó không quay lại. Chiếc Honda dắt chiếu để đấy. Vợ chồng tôi đi chung chiếc xe đạp. Một sáng chủ nhật nó đến trên chiếc "Đô-rim" mới cứng. Vào nhà thấy chiếc "Honda" dắt chiếu năm đấy. Lâm hỏi:

- Sao mà không đi xe máy?
- Chưa quen, và lại có đi đâu xa mà phải đi xe máy, Lâm lắc đầu :
- Chịu sự mờ Phạm của các nhà "su". Xe đạp mà tao đánh mất rồi, đến máy chiếc xe này đấy.

Đánh mất thì thôi anh à - Vợ tôi nói - Cái xe nó cũng tàng lầm rồi, em định mua cho anh Lê chiếc xe khác .

- Cứ để nó đi xe tôi . - Nhưng bọn em tiền đâu trả anh? - Ông bà không phải lo, khi nào có trả tôi cũng được Lâm lôi trong hai túi ni lồng ra nào bánh, kẹo, sữa sắp lên bàn. Đây là quà sinh nhật của mày, ngày kia tao đi công tác xa không đến được.

Tôi nhìn lên cuốn lịch, chợt nhớ ra ngày kia mình tròn bốn lăm tuổi.

- Anh chu đáo quá - Vợ tôi cảm ơn .
- Chu đáo cái gì, chẳng qua là bù lại những ngày còn là sinh viên, những tháng năm ở chiến trường gian khổ.
- Nên bây giờ mày không ăn cơm nhà, thích các món đặc sản.
- Phải biết sống theo thời chú Lê. Sao cậu thích níu kéo lại quá khứ thế. Bởi ngược dòng chảy sẽ mất sức nhanh lắm đấy.

Tôi mỉm cười, Lâm nhìn tôi giọng trầm tĩnh :

- Tao cũng mơ một cuộc sống gia đình, những phút giây thanh thản với bạn bè, tất bật suốt ngày thế này cũng chán lắm. Nhưng phải khi nào tao có thật nhiều tiền.

- Sẽ không có ngày ấy đâu.
- Lâm phả lên cười :
- Hãy đợi đấy, ông "su" à!

Nửa năm sau, một hôm vợ tôi đi chợ về, đặt cái xe đạp vào chỗ, vội vàng chạy lại đưa tôi tờ báo.

- Xem đi, anh Lâm bị bắt rồi.

Trong tiềm thức của tôi đã dự cảm thấy ngày ấy sẽ đến nên chỉ buồn mà không quá đỗi ngạc nhiên như vợ tôi. Tôi cầm tờ báo đọc và hiểu ra tất cả những việc làm khuất tất của Lâm.

Hôm vợ chồng tôi đến nhà giam thăm, Lâm gầy xop đi. Gặp chúng tôi, nó cười buồn :

- Thế là hết. Những năm tháng đi qua đời tao có vinh quang và nhục nhã. Âu cũng là sô phan.
- Chả có sô phan nào cả đâu. Vả lại có số thì cũng còn : "nhân định thẳng thiên" cơ mà. Chẳng qua là...
- Tao hiểu - Lâm ngắt lời - "Quá khứ chỉ đẹp khi nào hôm nay anh cũng sống đẹp như quá khứ". Câu nói của mày ngày nào tao cho là giáo điều, sách vở. Còn hôm nay... muộn rồi!, tao chỉ hy vọng cuộc đời mình là bài học cảnh tỉnh cho tất cả những ai vội quên quá khứ, sống bằng ảo vọng.

Vợ tôi thương bạn rút khăn lau nước mắt. Còn tôi nghĩ "moi lời an ủi lúc này là chưa cần".

ANH LÊ

Ảnh bìa 1 : Trụ sở Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
(Ảnh Võ Huỳnh Mai Sương)

Ảnh bìa 4 : Niềm vui ngày nhận bằng tốt nghiệp
(Ảnh Mai Sương)

BẢN TIN ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Chủ biên : PGS. PTS LÂM QUỐC DŨNG

- Ban biên tập : HUỲNH VĂN SÁU
VÕ DUY - VŨ THỊ CHINH - LÊ KHẮC ÁI
- Thực hiện : VÕ DUY LINH
- Thư ký : ĐINH ÁI LINH - LÊ THỊ ANH TRÂM
- Sửa bản in : LÊ NGUYỄN ĐỨC CHÍNH
- Trình bày : HỒNG MINH

In tại Xưởng in Trường Đại học Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh.

LƯU HÀNH NỘI BỘ

THƯ TÒA SOẠN

Tòa soạn **Bản tin Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh** đã nhận được tin, bài và hình ảnh của các đồng chí : **Đặng Mộng Lân, PGS Đào Văn Lượng, PTS. Mai Hồng Quỳ, Trương Cam Bảo, Nguyễn Đức Phong, Trần Đức Lộc, Thiên Trang - THN, Văn Xương, Nguyễn Thị Bảo Ngọc, Nguyễn Thành Tùng, Thúy Hà, Nguyễn Trọng Trung, Nguyễn Ngọc Hoàn, Lương Thị Thùy Dương, Phạm Văn Phúc, Lộc Nguyên Tiến, Anh Lê, Phạm Thị Mai, Hoài Thương, Nguyễn Thị Phước, Minh Hà, Sử Vinh, Đào Viết Hà, VTS, ĐXD, Phương Thục, Viên Hồng Tiến, Nguyễn Xuân Tê, Lê Đức Thọ.**

Ban Biên tập cũng đã nhận được các bản tin của trường **Đại học Đại cương, Đại học Nông Lâm, Đại học Kỹ thuật, Đại học Kinh tế**.

Kính mong Phòng Công tác Chính trị các trường, các Nhà Khoa học, các Giảng viên, Sinh viên, các Nhà Văn, Nhà Báo và các đồng chí, các bạn tiếp tục cộng tác với chúng tôi .

Tin tức, thư từ, bài vở, hình ảnh và các Bản tin của các trường xin gửi về : **BỘ PHẬN BẢN TIN - BAN CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ SINH VIÊN ĐẠI HỌC QUỐC GIA - Số 03 Công Trường Quốc Tế, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh - ☎ 8299753 .**

Kính mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp của các trường và các bạn .

**BAN BIÊN TẬP BẢN TIN
ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM**



SINH VIÊN

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH



với

Đại Học Quốc Gia
TP. Hồ Chí Minh